

THÔNG BÁO NỘI BỘ

Chịu trách nhiệm xuất bản

LÂM TẤN HÒA

Trưởng Ban

Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ban Biên tập

LÝ ROTH A

TÔ NÀI NÃO

NGUYỄN THỊ AN DAO

Trình bày

NGUYỄN THỊ AN DAO

Ảnh bìa

Ban Chấp hành Đảng bộ
TP.Sóc Trăng nhiệm kỳ 2020-2025
ra mắt và hạ quyết tâm tại Đại hội
đại biểu lần thứ XII
(Ảnh: Trung Hiếu)

Trụ sở

247 Nguyễn Trung Trực,
thành phố Sóc Trăng
ĐT: 0299. 3620258

Email:

trungtambtgst@gmail.com

In tại Cty Cổ phần In Sóc Trăng,
số lượng 4.300 quyển, khổ 14 x 20 cm.
Giấy phép xuất bản
số 01/GP-STTTT do Sở TT-TT ST
cấp ngày 30-3-2020,
In xong và nộp lưu chiểu tháng 7 - 2020

TRONG SỐ NÀY

***Xây dựng Đảng**

- Tìm hiểu về chủ đề dự thảo
Báo cáo chính trị trình Đại hội
lần thứ XIV của Đảng bộ tỉnh
Sóc Trăng, nhiệm kỳ 2020-
2025. Lâm Tấn Hòa 3

- Ngành Tuyên giáo tỉnh Sóc
Trăng: 90 năm xây dựng và
phát triển. Thanh Hà 8

- Hoàn thành đúng tiến độ
đại hội đảng cấp cơ sở nhiệm
kỳ 2020-2025. Thái Hà 17

- Huyện Mỹ Xuyên: Bước
phát triển đồng bộ. Thanh Hiền 21

***Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**

- Nêu cao tính tiên phong,
gương mẫu của cán bộ, đảng
viên. BBT 25

***Thông tin sinh hoạt chi bộ**

Thông tin trong tỉnh

- Tình hình kinh tế - xã hội
tỉnh Sóc Trăng 6 tháng đầu
năm 2020 28

- Một số thông tin nổi bật của
tỉnh Sóc Trăng tháng 6-2020 34

- Định hướng công tác tuyên
truyền tháng 7-2020 41

Thông tin trong nước

- Chủ trương khắc phục tác
động của đại dịch Covid-19 để
phục hồi và phát triển nền kinh tế

- Việt Nam chính thức thông qua Hiệp định Thương mại Tự do với Liên minh châu Âu

- Một số kết quả của công tác chăm sóc người có công với cách mạng

- Đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử trong nền kinh tế số ở nước ta hiện nay

-Hoạt động đối ngoại - Tình hình thế giới

55

- Kết quả Hội nghị trực tuyến Ủy ban Chỉ đạo hợp tác song phương Việt Nam - Trung Quốc

- Kết quả Hội nghị Đặc biệt các bộ trưởng ASEAN phụ trách phúc lợi xã hội và phát triển nhằm giảm thiểu tác động của dịch Covid-19

- Nước Mỹ đối mặt với làn sóng biểu tình gia tăng

- Dự báo 5 kịch bản triển vọng phục hồi nền kinh tế thế giới

- Mỹ rút khỏi Hiệp ước Bầu trời mở

Vấn bản mới

65

Nghị định số 58/2020/NĐ-CP, ngày 27/5/2020 quy định mức đóng Bảo hiểm xã hội bắt buộc vào Quỹ Bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp

***Thực tiễn - Kinh nghiệm**

- Liệt sỹ Lai Văn Tùng và con đường mang tên ông tại TP.Sóc Trăng. *Thanh Hà*

67

- Cựu chiến binh Trần Đức Mai: Giữ vẹn truyền thống Bộ đội Cụ Hồ. *Lê Vũ*

72

- Thị xã Ngã Năm: Niềm vui hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. *Thiện Hải*

75

- Cải cách thủ tục hành chính: Vì Nhân dân phục vụ. *Thiên Hương*

79

- Hiệu quả từ Đề án tăng cường, phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh, thiếu niên. *Sở Tư pháp*

83

- Những tiện ích của hóa đơn điện tử. *Minh Thiện*

87

TÌM HIỂU VỀ CHỦ ĐỀ DỰ THẢO BÁO CÁO CHÍNH TRỊ TRÌNH ĐẠI HỘI LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH SÓC TRĂNG, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

LÂM TẤN HÒA

Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chủ đề đại hội là tư tưởng chỉ đạo định hướng hoạt động của Đảng; xác định mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ 5 năm của đại hội. Chủ đề Đại hội XIV của Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng cũng là tiêu đề của dự thảo Báo cáo chính trị “Tăng cường xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh; phát huy sức mạnh đoàn kết, sự năng động, sáng tạo của Nhân dân; đẩy mạnh đổi mới toàn diện, đồng bộ; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân

của tỉnh trong nhiệm kỳ cao hơn tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân cả nước”.

Chủ đề trên gồm 5 thành tố, vừa kế thừa, phát triển chủ đề Đại hội XIII Đảng bộ tỉnh, vừa thể hiện tập trung, cô đọng nhất mục tiêu, nhiệm vụ của Đảng bộ trong những năm tới.

Thứ nhất, tăng cường xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh là thành tố đầu tiên (thành tố về Đảng), có ý nghĩa cực kỳ quan trọng trong giai đoạn hiện nay. Hệ thống chính trị bao gồm: Đảng, chính quyền, Mặt

trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Trong đó, Đảng vừa là bộ phận của hệ thống chính trị, vừa là hạt nhân lãnh đạo hệ thống chính trị, hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật. Như vậy, khi nói hệ thống chính trị là bao gồm cả tổ chức đảng.

Tuy nhiên, trong thành tố nêu trên, đặt cụm từ “Tăng cường xây dựng Đảng” trước “hệ thống chính trị...” là muốn nhấn mạnh vị trí, vai trò hạt nhân chính trị của Đảng, Đảng ta đã khẳng định “Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam”. Trong tình hình hiện nay, cơ hội và thách thức đan xen, nhiều vấn đề mới đang đặt ra, kể cả nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ. Vì vậy, hơn lúc nào hết chúng ta phải kiên trì sự lãnh đạo của Đảng, chăm lo xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị thực sự trong sạch, vững mạnh toàn diện

về mọi mặt.

Đối với Đảng bộ tỉnh, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị đạt được nhiều kết quả tích cực, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đảng viên được nâng lên; chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh hoạt động có nhiều đổi mới, tiến bộ, gắn bó mật thiết với Nhân dân... nhưng vẫn còn một số khó khăn, hạn chế. Trước yêu cầu nhiệm vụ mới, ngày càng lớn hơn, toàn diện hơn, Đảng bộ tập trung xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh là nhân tố đảm bảo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị địa phương trong thời gian tới.

Thứ hai, phát huy sức mạnh đại đoàn kết, sự năng động, sáng tạo của Nhân dân là thành tố thứ hai của chủ đề (thành tố về dân tộc). Đảng ta đã

đúc kết nhiều bài học kinh nghiệm: Sự nghiệp cách mạng là của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân; đoàn kết là truyền thống và sức mạnh to lớn của Nhân dân ta; Đảng phải dựa vào dân, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của Nhân dân, đó là chìa khóa của thành công.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII Đảng bộ tỉnh “Phát huy dân chủ và sức mạnh đoàn kết dân tộc” đã đạt được những thành tựu đáng kể, nhưng vẫn chưa đầy đủ. Trong những năm tới, Đảng bộ cần phải tiếp tục phát huy sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc trong tỉnh, phát huy truyền thống lịch sử, văn hóa 03 dân tộc Kinh, Khmer, Hoa; tinh thần yêu nước, ý chí kiên cường của các tầng lớp Nhân dân tỉnh nhà; khơi gợi, phát huy sự chủ động, năng động, sáng tạo, khởi nghiệp của các thành phần kinh tế, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài tỉnh.

Thứ ba, đẩy mạnh đổi mới toàn diện và đồng bộ là thành tố thứ ba của chủ đề (thành tố về đổi mới). “Đổi mới phải toàn diện, đồng bộ, có bước đi phù hợp...” là bài học kinh nghiệm sau 30 năm đổi mới đất nước được Đảng ta tổng kết, bổ sung, nâng tầm lý luận, luôn có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc trong quá trình lãnh đạo, cụ thể hóa, phát triển đất nước và địa phương.

Đổi mới toàn diện, trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội; từ nhận thức đến hoạt động thực tiễn; từ sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, quản lý của chính quyền đến hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh. Yếu tố “đồng bộ” trong dự thảo được bổ sung so với chủ đề Đại hội XIII tỉnh (Đổi mới mạnh mẽ và vững chắc), nhằm khắc phục một số hạn chế trong nhiệm kỳ qua: Tốc độ tăng trưởng kinh tế chưa đạt

chỉ tiêu Nghị quyết đề ra; thực hiện ba khâu đột phá chiến lược có chuyển biến, nhưng công tác cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đáp ứng yêu cầu phát triển...

Đổi mới toàn diện và đồng bộ là yêu cầu trước mắt và lâu dài đối với sự phát triển của Đảng bộ, thể hiện tầm tư duy lý luận và thực tiễn của đất nước và địa phương trước bối cảnh và đòi hỏi của quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang phát triển mạnh mẽ.

Thứ tư, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội là thành tố thứ tư của chủ đề (thành tố về quốc phòng - an ninh); thành tố này là kế thừa chủ đề Đại hội XIII Đảng bộ tỉnh (giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội), thay từ “Ổn định” bằng từ “an ninh”

(an ninh chính trị chỉ tình trạng ổn định, an toàn, vững chắc về chính trị). Đảng ta xác định: củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh quốc gia, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của Đảng, Nhà nước, của cả hệ thống chính trị và Nhân dân. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội là điều kiện quan trọng để giữ vững ổn định xã hội, tạo môi trường thuận lợi, bình yên, an tâm để tập trung phát triển kinh tế.

Sóc Trăng là một trong những địa bàn trọng yếu về an ninh chính trị, tiềm ẩn nhân tố bất ổn định về tôn giáo, dân tộc; các thế lực thù địch, cơ hội chính trị thường xuyên chống phá; tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp, cần phải tập trung giải quyết, đảm bảo môi trường ổn định để phát triển.

Thứ năm, phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân của tỉnh trong nhiệm

kỳ cao hơn tốc độ tăng trưởng bình quân cả nước là thành tố thứ năm của chủ đề (thành tố về mục tiêu phát triển). Đây là mục tiêu trực tiếp của nhiệm kỳ 2020 - 2025; Nghị quyết Đại hội XIII Đảng bộ tỉnh nêu mục tiêu tổng quát “Phấn đấu đến năm 2020, xây dựng Sóc Trăng trở thành tỉnh phát triển khá trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long” được đánh giá khó trở thành hiện thực. Còn 04/24 chỉ tiêu khó đạt, trong đó có 02 chỉ tiêu quan trọng, tổng hợp là: Tốc độ tăng trưởng kinh tế và GRDP bình quân đầu người. Do vậy trong nhiệm kỳ tới cần điều chỉnh thành tố mục tiêu phát triển cho phù hợp với điều kiện và khả năng phấn đấu của Đảng bộ, mặt khác thể hiện ý chí quyết tâm của Đảng bộ và Nhân dân tỉnh nhà, khắc phục khó khăn, thách thức, nỗ lực vươn lên đạt kết quả cao nhất.

Dự thảo Báo cáo chính trị tại Đại hội XIII của Đảng

nêu tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân 5 năm đạt khoảng 7,0%. Dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội XIV Đảng bộ tỉnh nêu tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn là 8% và mục tiêu này có tính khả thi. Bởi vì theo tính toán của nhiều cán bộ lãnh đạo, quản lý và các cơ quan chức năng tỉnh, Sóc Trăng còn nhiều tiềm năng và lợi thế để phát triển (đất đai, tài nguyên, nguồn nhân lực, các công trình, dự án nhiệt điện, điện gió, khu - cụm công nghiệp, du lịch, văn hóa truyền thống các dân tộc...).

Dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh trình Đại hội lần thứ XIV Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đang trong quá trình công bố, lấy ý kiến đóng góp rộng rãi trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trong và ngoài tỉnh để hoàn thiện thông qua Đại hội Đảng bộ thời gian tới. □

**Kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống
ngành Tuyên giáo của Đảng (1/8/1930 - 1/8/2020)**

Ngành Tuyên giáo tỉnh Sóc Trăng:

90 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

THANH HÀ

Công tác tuyên giáo là một trong những nội dung lãnh đạo quan trọng hàng đầu trong toàn bộ hoạt động lãnh đạo của Đảng. Tại Sóc Trăng, ngay từ năm 1930, khi chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên ra đời, đã chủ trương đẩy mạnh công tác tuyên truyền đường lối của Đảng trong Nhân dân, qua đó làm dấy lên phong trào cách mạng sôi nổi, rộng khắp cả tỉnh. Trải qua 90 năm xây dựng và phát triển, đội ngũ làm công tác tuyên giáo các cấp trong tỉnh luôn nỗ lực kế thừa và phát huy truyền thống vẻ vang của ngành Tuyên giáo của Đảng, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp phát triển tỉnh nhà.

***Đấu mốc lịch sử**

Cách đây 90 năm, ngày 1/8/1930, Ban Cổ động và Tuyên truyền của Đảng Cộng sản Việt Nam đã cho xuất bản và phát hành tài liệu “Ngày quốc tế đồ 1/8”, kêu gọi đấu tranh chống chiến tranh đế quốc, bảo vệ hòa bình, bảo

vệ Liên bang Xô-viết, ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc. Tài liệu đã tạo được dư luận mạnh mẽ và cổ vũ đông đảo quần chúng công nhân, nông dân, trí thức nước ta đứng lên đấu tranh chống chiến tranh đế quốc. Ngày 1/8/1930 trở thành dấu son trong lịch sử

đấu tranh cách mạng của Nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng, đánh dấu một mốc lịch sử trong hoạt động công tác tuyên giáo của Đảng.

Căn cứ vào những tài liệu và sự kiện lịch sử có ý nghĩa đặc biệt này, đồng thời để đáp ứng nguyện vọng của cán bộ, chiến sĩ công tác ở ngành tuyên giáo, ngày 17/2/2000, Thường vụ Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII quyết định lấy ngày 1/8 hàng năm làm ngày truyền thống công tác tư tưởng - văn hóa (nay là công tác tuyên giáo) của Đảng. Đây là dịp để khẳng định và tôn vinh những thành quả, những đóng góp về công tác tuyên giáo, cũng như đội ngũ làm công tác tuyên giáo qua các thời kỳ cách mạng, dưới sự lãnh đạo của Đảng; qua đó, giáo dục truyền thống, xây dựng lòng tin, tinh thần yêu nghề, ý thức trách nhiệm, động viên sự phấn đấu vươn lên của đội ngũ làm công tác tuyên giáo của Đảng. Đồng thời, là dịp để chúng ta rút ra những bài học về nội dung, phương pháp, hình thức công tác tuyên giáo

hiệu quả, xây dựng đội ngũ làm công tác tuyên giáo “vừa hồng, vừa chuyên”, thúc đẩy hoàn thành các nhiệm vụ chính trị của Đảng và Nhân dân giao phó. Trải qua 90 năm xây dựng và phát triển, cơ quan chuyên trách công tác tuyên giáo của Đảng đã có những tên gọi khác nhau và có những lần chia tách, hợp nhất cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của mỗi giai đoạn cách mạng. Song, trong bất cứ giai đoạn cách mạng nào, công tác tuyên giáo cũng luôn giữ vị trí quan trọng hàng đầu trong công tác lãnh đạo của Đảng.

Tại Sóc Trăng, từ năm 1930 đến tháng 9/1948, công tác tuyên giáo chưa có tổ chức chuyên trách mà do chi bộ và mỗi đảng viên thực hiện, coi đó là công tác hàng đầu để xây dựng Đảng và vận động phát triển lực lượng cách mạng trong quần chúng. Công tác tuyên giáo gắn liền với sự hình thành và phát triển chi bộ Đảng; với việc tuyên truyền, phát động, tổ chức và hướng dẫn quần chúng tham gia cuộc vận động cách mạng

dân tộc dân chủ nhân dân, giành chính quyền. Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, công tác tuyên giáo thực hiện nhiệm vụ xây dựng và củng cố hệ thống chính quyền, Mặt trận và đoàn thể quần chúng các cấp, vạch trần âm mưu xâm lược của thực dân Pháp; đồng thời bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị cho cán bộ cốt cán.

Để đáp ứng kịp thời yêu cầu công tác trên mặt trận chính trị tư tưởng, thực hiện chủ trương của trung ương, tháng 10/1948, Tỉnh ủy Sóc Trăng quyết định thành lập Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy (nay là Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy), do đồng chí Đỗ Đình Nhấn, Tỉnh ủy viên làm Trưởng Ban, kiêm Giám đốc Trường Mác-xít (Trường Đảng tỉnh Sóc Trăng). Trụ sở cơ quan Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy đặt tại Trà Cú Cạn, làng Mỹ Tú, quận Châu Thành (nay thuộc xã Mỹ Thuận, huyện Mỹ Tú). Chức năng, nhiệm vụ của Ban Tuyên huấn là tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo mặt trận chính trị tư tưởng, văn hóa; trực tiếp làm công tác huấn

học, trường Đảng; chỉ đạo Ty Thông tin, Ty Giáo dục và làm nòng cốt phối hợp các hoạt động của Tuyên huấn Đảng, Tuyên huấn của Mặt trận Liên Việt và các đoàn thể, các ngành theo chủ trương lãnh đạo của Tỉnh ủy. Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy ra đời đánh dấu bước phát triển vượt bậc về công tác chính trị, tư tưởng của Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng.

Năm 1949, ban tuyên huấn các huyện trong tỉnh lần lượt thành lập. Mỗi ban có từ 3 đến 5 cán bộ, đảng viên, do đồng chí ủy viên ban thường vụ hoặc huyện ủy viên làm trưởng ban. Ban tuyên huấn cấp huyện có 2 bộ phận là huấn học và thông tin tuyên truyền.

***Góp sức giải phóng quê hương**

Sau khi ra đời, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Sóc Trăng đã đẩy mạnh hoạt động. Ty Thông tin được bổ sung thêm nhiều cán bộ và thành lập thêm nhiều bộ phận như: Hội họa và nhiếp ảnh, Văn nghệ, ấn loát, biên tập tờ tin và báo chí, Đoàn Tuyên truyền lưu

động. Cuối năm 1948 cho ra đời Báo Lửa Hồng, tờ báo đầu tiên của Đảng bộ tỉnh.

Đến tháng 2/1950 Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy do đồng chí Trà Văn Tốt (Năm Tốt), Thường vụ Tỉnh ủy làm Trưởng Ban. Bộ máy tổ chức chia làm 2 tiểu ban gồm: Tiểu ban Huấn học (do đồng chí Trà Văn Tốt Trưởng Ban Tuyên huấn, kiêm Trưởng Tiểu ban) và Tiểu ban Thông tin, tuyên truyền (do đồng chí Trịnh Song Anh, Trưởng Ty Thông tin, làm Trưởng Tiểu ban).

Tháng 11/1951, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy được đổi tên thành Ban Tuyên Văn Huấn Giáo và được sắp xếp lại thành 4 tiểu ban: Tuyên truyền, Văn nghệ, Huấn học và Giáo dục.

Để gắn kết công tác giáo dục lý luận, chính trị tư tưởng với công tác đào tạo và quản lý cán bộ, đảng viên, tháng 11/1953, Ban Tuyên Văn Huấn Giáo sáp nhập với Ban Tổ chức, trở thành Ban Tuyên huấn - Tổ chức (gọi tắt và Ban Tuyên - Tổ), do đồng chí Phan Đức - Phó Bí thư Tỉnh ủy

làm Trưởng Ban, đồng chí Trà Văn Tốt làm Phó trưởng Ban. ban tuyên huấn các huyện, thị cũng sáp nhập với ban tổ chức huyện ủy, thị ủy thành ban tuyên huấn - tổ chức.

Giai đoạn đầu của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1960), dù hoạt động trong điều kiện hoàn toàn bí mật, song công tác tuyên giáo vẫn giữ được vai trò, chức năng tham mưu cho Đảng bộ lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng và tuyên truyền rộng rãi ra Nhân dân. Đặc biệt, trong những năm 1957 - 1959, Mỹ - Diệm tăng cường đánh phá, khủng bố ác liệt, làm cho tổ chức cơ sở đảng và lực lượng cách mạng bị tổn thất nặng nề. Tình hình tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và quần chúng diễn biến phức tạp; tâm trạng hoang mang, hoài nghi, mất lòng tin vào Hiệp định Giơnevơ, vào khả năng đấu tranh chính trị. Bộ máy công tác tuyên giáo trong giai đoạn này dù ít mà tinh, đó là những con người có ý chí mạnh mẽ và lý tưởng cao cả, luôn sẵn sàng vượt qua muôn

và gian khổ, hiểm nguy để bám giữ địa bàn, vừa tránh địch khủng bố, vừa biên soạn và in ấn, xuất bản hàng loạt tài liệu học tập, truyền truyền. Qua đó, tuyên truyền phát động quần chúng đấu tranh vạch rõ âm mưu thâm độc của kẻ thù, bày ra phương pháp đấu tranh cách mạng, từ đó đã củng cố được niềm tin của những cán bộ, đảng viên còn lại. Từ đây, họ bung ra làm chất men khơi dậy phong trào, tuy âm ỉ nhưng không nguội lạnh, để cuối cùng bắt nhịp được với Nghị quyết 15 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, vùng lên lãnh đạo Nhân dân làm cuộc Đồng khởi năm 1960, giải phóng đại bộ phận nông thôn, đưa khí thế cách mạng tỉnh Sóc Trăng lên một bước mới.

Sau Hội nghị Tỉnh ủy mở rộng vào đầu tháng 5/1961, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy được củng cố, tăng cường và đổi tên là Ban Tuyên Văn Giáo, do đồng chí Nguyễn Văn Thới (Ba Hũ), Thường vụ Tỉnh ủy làm Trưởng Ban. Ban Tuyên Văn Giáo tỉnh tiến hành thành lập các đoàn văn công như:

Đoàn ca múa Lý Tự Trọng, Đoàn ca múa Võ Thị Sáu (tiền thân của Đoàn Văn công Khmer); Đoàn Cải lương Phú Lợi (sau đổi thành Đoàn Cải lương Chuông Vàng). Bằng sự chăm bồi của Ban Tuyên Văn Giáo, các đoàn văn công không ngừng lớn mạnh, làm cơ sở để phong trào văn hóa, văn nghệ được phát triển mạnh ở các vùng giải phóng. Tiểu ban Tuyên truyền có nhiều hoạt động phong phú, sáng tạo, nhất là việc theo bộ đội để cổ động quần chúng, kêu gọi binh sĩ đầu hàng và tham gia chiến đấu. Đội Chiếu phim của Ban có mặt từ vùng giải phóng đến vùng ven để phục vụ cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân. Tiểu ban Báo chí không ngừng lớn mạnh, Báo “Chiến Đấu” ra đời đầu năm 1961 làm cơ quan ngôn luận của Đảng bộ tỉnh, phục vụ đắc lực cho phong trào cách mạng của tỉnh... Mặc dù bom đạn tàn phá, nhưng công tác giáo dục ở các vùng giải phóng đều có cán bộ phụ trách, luôn khởi sắc với phong trào thanh toán mù chữ và bổ túc văn hóa.

Tháng 10/1964, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định đổi tên Ban Tuyên Văn Giáo thành Ban Tuyên huấn. Thời gian này, công tác tuyên giáo đẩy mạnh tuyên truyền phát động quần chúng đóng góp sức người, sức của cho cuộc kháng chiến. Riêng đợt Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân Mậu Thân 1968, Ban Tuyên huấn tỉnh và các huyện, thị vừa phát động toàn quân tham gia chiến dịch, vừa đốc toàn lực tham gia chiến dịch. Công tác xuất bản, in ấn, tuyên truyền, báo chí, văn nghệ đều được đẩy mạnh, tập trung cho chiến dịch, thực hiện khẩu hiệu: “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng!”.

Sau cuộc Tổng công kích, tổng khởi nghĩa Mậu Thân 1968, địch tăng cường bình định nông thôn. Tình hình tư tưởng trong Đảng và Nhân dân có nhiều diễn biến phức tạp. Ban tuyên huấn các cấp trong tỉnh một mặt chủ động đẩy mạnh công tác chính trị tư tưởng một cách thường xuyên, liên tục, mặt khác có kế hoạch phân tán

các tiểu ban, bộ phận trực thuộc, kịp thời bố trí cho mỗi đơn vị có kế hoạch vừa bảo tồn lực lượng, vừa đảm bảo hoạt động trong điều kiện vô cùng khó khăn tưởng chừng không vượt qua nổi. Lúc Đảng cần, Ban Tuyên huấn tỉnh đưa cả lực lượng cán bộ ở cơ quan ra cầm súng chiến đấu và chiến đấu mưu trí, dũng cảm, diệt được quân thù, thu được vũ khí, góp phần gỡ mảng chuyển vùng, giải phóng Nhân dân. Đặc biệt, ban tuyên huấn các cấp đã huy động toàn lực cho chiến dịch mùa Xuân năm 1975, góp phần giải phóng tỉnh Sóc Trăng.

Trải qua 21 năm công tác và chiến đấu, theo số liệu thống kê chưa đầy đủ, ngành Tuyên huấn tỉnh Sóc Trăng có 196 đồng chí hy sinh, 47 đồng chí bị thương tật và bị địch tra tấn, tù đày. Đặc biệt, trong suốt thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy không có người đầu hàng khai báo, phản lại tổ chức, gây khó khăn cho phong trào cách mạng. Điều đó đánh dấu

sự cống hiến to lớn của ngành Tuyên huấn tỉnh nói chung và Ban Tuyên huấn tỉnh Sóc Trăng nói riêng, góp phần tô thắm thêm trang sử hào hùng của Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

***Tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc**

Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, công tác tuyên giáo tập trung vào việc tiếp quản và tuyên truyền thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; đồng thời, làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, mở các lớp bồi dưỡng cán bộ đảng viên, phát huy truyền thống cách mạng, vạch trần và làm thất bại những thủ đoạn, luận điệu chia rẽ phá hoại của bọn phản động. Công tác thông tin tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ và giáo dục chuyển giao cho cơ quan chính quyền, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy chỉ làm tham mưu giúp cấp ủy chỉ đạo các hoạt động trên.

Tháng 2/1976, tỉnh Sóc Trăng hợp nhất với tỉnh Cần Thơ và TP.Cần Thơ thành tỉnh Hậu Giang. Thời kỳ

này, có 3 đồng chí Ủy viên Thường vụ luân phiên làm Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy, gồm: Lâm Văn Hai (2/1976 - 11/1976), Tô Bửu Giám (3/1977 - 11/1987) và Võ Hoàng Xinh (12/1987 - 3/1992). Sau khi hợp nhất thành tỉnh Hậu Giang, các đơn vị huyện, thị đều thành lập ban tuyên giáo, với nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho cấp ủy về công tác tuyên huấn và khoa giáo, do một đồng chí thường vụ cấp ủy làm trưởng ban; có 229/314 xã, phường, thị trấn trong tỉnh thành lập ban tuyên giáo cơ sở, được tổ chức theo phương thức lồng ghép.

Tháng 1/1979, Trường Lý luận chính trị tại chức của tỉnh Hậu Giang được thành lập, trực thuộc Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy, do đồng chí Tô Bửu Giám, Trưởng Ban Tuyên huấn làm Giám đốc.

Thực hiện Thông tri 11-TT/TW, ngày 19/8/1987 của Ban Bí thư về việc sắp xếp bộ máy các cơ quan Đảng, Nhà nước và các đoàn thể, ngày 8/6/1988, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hậu Giang ra Nghị quyết

số 09/NQTU về việc hợp nhất Ban Tuyên huấn, Ban Khoa giáo, Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng và Trường Lý luận chính trị tại chức, thành Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Trong giai đoạn hợp nhất thành tỉnh Hậu Giang, công tác tuyên giáo đã lập được nhiều thành tích quan trọng trong từng thời điểm nhất định. Trong đó, đặc biệt là việc ổn định tình hình tư tưởng và tâm trạng xã hội; giáo dục trong Đảng và Nhân dân kiên trì mục tiêu, lý tưởng xã hội chủ nghĩa; tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, sự thống nhất ý chí và hành động trong xã hội; đấu tranh chống tiêu cực, làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của Đảng, làm trong sạch và nâng cao hiệu quả quản lý của các cơ quan nhà nước, làm lành mạnh hóa xã hội.

Tháng 4/1992 tỉnh Sóc Trăng được tái lập. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Sóc Trăng lúc mới tái lập có 4 phòng: Văn Phòng, Phòng Tuyên truyền, Phòng Huấn học, Phòng Khoa giáo và Lịch sử Đảng.

Năm 2006, thành lập thêm Trung tâm Thông tin công tác tư tưởng (về sau gọi là Trung tâm Thông tin công tác tuyên giáo) và Phòng Website (Trang tin điện tử của Tỉnh ủy). Năm 2008, thành lập Phòng Văn hóa - Văn nghệ. Năm 2011, Phòng Văn hóa, văn nghệ hợp nhất với Phòng Tuyên truyền thành Phòng Tuyên truyền - Văn hóa, văn nghệ; Phòng Website trở thành một bộ phận của Trung tâm Thông tin công tác tuyên giáo. Năm 2015 tái lập Phòng Văn hóa - Văn nghệ. Tháng 11/2017, Phòng Huấn học và Phòng Lịch sử Đảng sáp nhập thành Phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng.

Thực hiện Quy định số 08-QĐi/TU, ngày 28/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, tháng 01/2019, Phòng Tuyên truyền hợp nhất với Văn phòng, trở thành Phòng Tuyên truyền - Báo chí và Tổng hợp; Phòng Khoa giáo hợp nhất với Phòng Văn hóa - Văn nghệ thành Phòng Khoa

giáo - Văn hóa, văn nghệ. Như vậy, từ tháng 01/2019 đến nay, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy có 3 phòng và 1 Trung tâm, gồm: Phòng Tuyên truyền - Báo chí và Tổng hợp, Phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng, Phòng Khoa giáo - Văn hóa, văn nghệ và Trung tâm Thông tin công tác tuyên giáo.

Từ tháng 4/1992 đến nay, có 10 đồng chí là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Tỉnh ủy viên luân phiên làm Trưởng Ban Tuyên giáo.

Ban tuyên giáo các huyện ủy, thị ủy và thành ủy từng bước được củng cố, tăng cường cán bộ trẻ, có trình độ chuyên môn và trình độ chính trị đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác.

Từ khi tái lập tỉnh đến nay, cán bộ, công chức, nhân viên ngành Tuyên giáo Sóc Trăng luôn nỗ lực phấn đấu vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, luôn giữ bản lĩnh chính trị vững vàng, và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Kết quả đạt được của công tác tuyên giáo đã phục vụ trực tiếp và hiệu quả nhiệm

vụ chính trị của địa phương trên các lĩnh vực chính trị tư tưởng, khoa giáo và công tác giáo dục lịch sử Đảng bộ, lịch sử truyền thống. Qua đó, tác động mạnh mẽ về định hướng tư tưởng chính trị và xây dựng đạo đức, lối sống, góp phần tạo sự thống nhất trong Đảng bộ và sự đồng thuận trong Nhân dân; cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển của tỉnh, đồng thời tăng thêm niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, sự phát triển của đất nước và tỉnh nhà.

Tiếp nối truyền thống vẻ vang trong suốt 90 năm qua của công tác tuyên giáo của Đảng, đội ngũ những người làm công tác tuyên giáo các cấp trong tỉnh Sóc Trăng hôm nay nguyện sẽ tiếp tục kế thừa và phát huy truyền thống, luôn phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng quê hương Sóc Trăng ngày thêm giàu đẹp và xứng đáng với niềm tin của Đảng bộ và Nhân dân trong tỉnh. □

Hoàn thành tốt đại hội đảng cấp cơ sở nhiệm kỳ 2020-2025

THÁI HÀ

Tính đến cuối tháng 5 vừa qua, hầu hết các tổ chức cơ sở đảng tại tỉnh Sóc Trăng đã tiến hành đại hội cấp cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025. Với kết quả này, Sóc Trăng đã cơ bản đảm bảo thời gian hoàn thành đại hội cơ sở sớm hơn khoảng 30 ngày so với quy định.

Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng là một sự kiện chính trị quan trọng, diễn ra trên phạm vi cả nước trong năm 2020. Tại Sóc Trăng, để đảm bảo cho đại hội các cấp thành công, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 93-KH/TU, ngày 19/8/2019 về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng

bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Trên cơ sở đó, các ban đảng của Tỉnh ủy đã xây dựng các văn bản hướng dẫn về công tác chuẩn bị văn kiện, nhân sự và tổ chức đại hội; đồng thời thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giúp cấp ủy làm tốt công tác chuẩn bị đại hội.

Để đại hội đảng cấp cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025 đạt kết quả tốt, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chọn 3 đảng bộ

cơ sở, đảng bộ cấp huyện và tương đương chọn ra 29 tổ chức cơ sở đảng làm điểm chỉ đạo rút kinh nghiệm. Tính đến ngày 10/6/2020, có 645/646 tổ chức cơ sở đảng đã tiến hành xong đại hội; trong đó, có 7 đảng bộ cơ sở thực hiện thí điểm đại hội trực tiếp bầu bí thư cấp ủy, 11 đảng bộ tiến hành đại hội đại biểu và 113 đảng bộ tiến hành đại hội đảng viên. Theo đó, tổng số cấp ủy được bầu là 3.402 đồng chí; có 7 bí thư được bầu trực tiếp tại đại hội; bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên với 3.130 đại biểu chính thức và 757 đại biểu dự khuyết.

Theo nhận định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, mặc dù bị ảnh hưởng do thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19, song thời gian hoàn thành đại hội cấp cơ sở của Đảng bộ tỉnh vẫn đảm bảo tiến độ và sớm hơn khoảng 30 ngày so với quy định. Ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp kịp thời xây dựng kế hoạch, phân

công cấp ủy chỉ đạo và các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy trực tiếp hỗ trợ công tác chuẩn bị đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở, làm tốt công tác phê duyệt văn kiện và nhân sự. Việc chuẩn bị văn kiện chính trị trình đại hội được cấp ủy chuẩn bị khẩn trương và được tổ chức lấy ý kiến rộng rãi trong cán bộ, đảng viên, các đoàn thể... Nội dung dự thảo báo cáo đánh giá được những thành tựu, hạn chế và nguyên nhân, bài học kinh nghiệm sau một nhiệm kỳ thực hiện nghị quyết; có chủ đề sát với tình hình thực tế và xu hướng phát triển của từng nơi và thể hiện được mục tiêu, những vấn đề trọng tâm, xuyên suốt nhiệm kỳ mới. Công tác bầu cử tại đại hội diễn ra nghiêm túc, đúng Quy chế bầu cử; danh sách bầu cử do cấp ủy khóa trước chuẩn bị có số dư theo quy định. Hầu hết các đảng bộ cơ sở bầu đủ số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra;

bầu bí thư, phó bí thư, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đúng với dự kiến nhân sự. Bên cạnh đó, đại biểu dự đại hội có tinh thần trách nhiệm cao, phát huy trí tuệ, tích cực đóng góp vào văn kiện trình đại hội đảng bộ cấp trên và văn kiện trình đại hội đảng bộ cấp mình; đồng thời dân chủ lựa chọn những người xứng đáng bầu vào cấp ủy khóa mới và bầu đoàn đại biểu dự đại hội cấp trên.

Tuy đạt được kết quả khả quan, song theo nhận định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đại hội cấp cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025 của tỉnh vẫn có một số hạn chế, khuyết điểm. Trong quá trình chuẩn bị nhân sự đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên, cấp ủy quan tâm cơ cấu cán bộ nữ, tuy nhiên kết quả bầu đại biểu chính thức ở một số nơi không có cán bộ nữ. Một số tổ chức cơ sở đảng có kết quả bầu cử không đảm bảo theo đề án nhân sự. Ngoài ra, việc gợi ý thảo luận đại hội có

nơi chưa đi vào trọng tâm, chưa nêu được vấn đề cốt lõi dẫn đến việc thảo luận còn chung chung, thiếu sinh động, không đảm bảo về thời gian và chất lượng. Một số nơi việc điều hành của đoàn chủ tịch còn lúng túng, việc phân công nhiệm vụ các thành viên đoàn chủ tịch chưa hợp lý. Nguyên nhân của những hạn chế trên là do trong công tác chuẩn bị văn bản đại hội, một số nơi chưa nghiên cứu kỹ các nội dung của chương trình đại hội để xây dựng các văn bản điều hành đại hội, hội nghị có liên quan đến việc điều hành hoặc công bố kết quả bầu cử; một số nơi thực hiện chưa nghiêm công tác kiểm tra, góp ý kiến đối với các văn bản tham gia thảo luận tại đại hội; một số cán bộ chủ chốt chưa thật sự được cấp dưới nể trọng, dẫn đến việc tín nhiệm không cao. Ngoài ra, do ban tổ chức một số cấp ủy thực hiện chưa tốt quy trình nhân sự 5 bước theo hướng dẫn của cấp ủy

cấp trên dẫn đến kết quả bầu cử không đảm bảo.

Hoàn thành đại hội cấp cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025, từ kết quả đạt được cũng như những hạn chế và nguyên nhân, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã rút ra một số bài học kinh nghiệm quan trọng.

Một là, trong quá trình chỉ đạo đại hội ở các đảng bộ, chi bộ cơ sở, cấp ủy cấp trên cơ sở phải bám sát kế hoạch đại hội để công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội đảm bảo chất lượng và đúng quy định.

Hai là, cấp ủy cơ sở cần nắm chắc tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; tập trung làm rõ những vấn đề bức xúc hoặc nội bộ có biểu hiện mất đoàn kết để giải quyết tốt những khó khăn, vướng mắc, ổn định tình hình trước khi tiến hành đại hội.

Ba là, công tác chuẩn bị đại hội phải chủ động, kịp thời, bám sát sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp ủy cấp

trên. Đặc biệt, công tác nhân sự phải được tiến hành đúng nguyên tắc, quy trình, công tâm, khách quan.

Bốn là, đoàn chủ tịch phải nắm vững các văn bản chỉ đạo đại hội của Trung ương, Tỉnh ủy và cấp ủy cấp trên trực tiếp; nghiên cứu kỹ nội dung, kịch bản đại hội, dự kiến một số tình huống có thể xảy ra, đề ra cách giải quyết phù hợp với Điều lệ Đảng và Quy chế bầu cử trong Đảng.

Có thể khẳng định rằng, với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy, cùng tinh thần trách nhiệm của cấp ủy các cấp, đại hội cấp cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025 của Đảng bộ tỉnh đã cơ bản đạt yêu cầu kế hoạch đề ra. Kết quả đạt được có ý nghĩa quan trọng, là cơ sở để Đảng bộ tỉnh tiến tới tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025. □

Huyện Mỹ Xuyên:

Bước phát triển đồng bộ

THANH HIÊN

Sau 5 năm nỗ lực phấn đấu, huyện Mỹ Xuyên đã đạt được kết quả khá toàn diện trên các lĩnh vực. Kết quả đạt được vừa là cơ sở, là thế và lực mới, đồng thời cũng mang lại những kinh nghiệm hữu ích để Đảng bộ và Nhân dân trong huyện tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới toàn diện, phấn đấu thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển trong giai đoạn mới.

***Chủ trương đúng đắn**

Với lợi thế có điều kiện tự nhiên hai vùng sinh thái mặn, ngọt và là huyện được tỉnh chọn làm điểm chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, Mỹ Xuyên có nhiều lợi thế để phát triển đồng bộ kinh tế - xã hội; trong đó, kinh tế được định hướng phát triển đa dạng và bền vững, nhất là phát triển nông nghiệp toàn diện.

Trong 5 năm qua, để đảm bảo phát triển đa dạng và bền

vững, Huyện ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong thực hiện 3 nhiệm vụ trọng tâm, gồm: Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án tái cơ cấu nông nghiệp, trọng tâm là duy trì mô hình tôm - lúa bền vững và phát triển thành mô hình "lúa thơm - tôm sạch"; triển khai thực hiện tốt các chương trình, dự án giảm nghèo, nhất là dự án nuôi bò, giúp nông dân giảm nghèo

bền vững; tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới. Theo đó, để đảm bảo đạt mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XI nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã đề ra, ngay từ đầu nhiệm kỳ, Huyện ủy đã tập trung chỉ đạo giữ vững mô hình “tôm - lúa” theo hướng bền vững và xây dựng Đề án Phát triển vùng sản xuất lúa thơm - tôm sạch của huyện. Theo đó, huyện chỉ đạo thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp từ quy hoạch đến triển khai thực hiện các chương trình, dự án đầu tư trên địa bàn huyện phục vụ cho phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; xây dựng và mở rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp hiệu quả; chuyển đổi các giống lúa thơm đặc sản, giống lúa cấp xác nhận có năng suất, chất lượng cao; tăng cường chuyển giao, ứng dụng các thành tựu, công nghệ sinh học và thực hiện cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp; tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị;...

Để thúc đẩy phát triển kinh tế theo hướng đa dạng và bền vững, huyện còn chú trọng đẩy mạnh phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ phù hợp với tiềm năng, thế mạnh của huyện; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư mở rộng quy mô sản xuất, đa dạng hóa ngành nghề và sản phẩm; khôi phục các ngành nghề truyền thống; cải thiện môi trường đầu tư tại các chợ nông thôn; thực hiện tốt công tác thu ngân sách; nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, kết hợp chặt chẽ việc xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế với kết cấu hạ tầng xã hội phù hợp với tiêu chí xây dựng nông thôn mới; triển khai thực hiện Đề án Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm OCOP”; thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính đối với doanh nghiệp...

Bên cạnh phát triển kinh tế, Huyện ủy còn quan tâm chỉ đạo phát triển các lĩnh vực văn hóa - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, tích cực và chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường, giữ vững ổn định chính trị và

trật tự an toàn xã hội. Đồng thời, chỉ đạo các cấp ủy đảng thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp về xây dựng chính quyền, cải cách tư pháp và đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí; về xây dựng tổ chức, cán bộ và sinh hoạt Đảng nhằm đảm bảo xây dựng Đảng bộ đạt tiêu chuẩn vững mạnh, trong đó chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên vững vàng về chính trị và có bản lĩnh, phẩm chất, đạo đức, trí tuệ, năng lực lãnh đạo, hoạt động gắn bó với Nhân dân...

***Phát triển đồng bộ**

Theo đánh giá của Huyện ủy Mỹ Xuyên, với tinh thần đoàn kết thống nhất, quyết tâm chính trị cao của cả hệ thống chính trị, sau 5 năm nỗ lực thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XI, nhiệm kỳ 2015 - 2020, Mỹ Xuyên đã đạt được kết quả khá toàn diện trên các lĩnh vực, có 19/20 chỉ tiêu thực hiện đạt và vượt.

Trong đó, Đề án Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp của huyện đã tạo bước đột phá,

tiềm năng đất đai được phát huy, tạo điều kiện quan trọng để sản xuất nông nghiệp tiếp tục phát triển, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân. Đến nay, giá trị sản phẩm thu hoạch bình quân trên 1ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt 173 triệu đồng, đạt 102% Nghị quyết, tăng 31 triệu đồng so đầu nhiệm kỳ. Cùng với nông nghiệp, lĩnh vực công nghiệp, thương mại, dịch vụ tăng trưởng khá; trong đó đáng chú ý là giá trị sản xuất công nghiệp thực hiện đạt 170% Nghị quyết, thương mại - dịch vụ đạt 100% Nghị quyết đã góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu lao động trong nông thôn. Lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, an sinh xã hội được đảm bảo, đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao, tỷ lệ hộ nghèo từ 14,08% năm 2015 xuống còn 1,90% năm 2019. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, ổn định. Đặc biệt, Chương trình Mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới được Nhân dân

tham gia tích cực, tạo ra nhiều khởi sắc cho vùng nông thôn trong huyện. Trong nhiệm kỳ qua, có thêm 5 xã đạt chuẩn nông thôn mới, nâng tổng số toàn huyện đến nay có 10/10 xã đạt chuẩn nông thôn mới, huyện được công nhận đạt chuẩn Huyện nông thôn mới.

Bên cạnh đó, ủy ban nhân dân các cấp tiếp tục củng cố, kiện toàn nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; tập trung chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm và chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện đồng bộ các giải pháp cải cách hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được đẩy mạnh toàn diện và đạt nhiều kết quả tích cực. Trong nhiệm kỳ, các cấp ủy đã kết nạp 738 đảng viên, đạt 123% Nghị quyết. Đến nay, Đảng bộ huyện có 55 tổ chức cơ sở đảng, 206 chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở, với 4.028 đảng viên (tăng 847 đảng viên so đầu nhiệm kỳ). Hằng năm, đảng viên hoàn

thành nhiệm vụ đạt trên 98%, trong đó hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt trên 75%; tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh đạt trên 50%, không có tổ chức cơ sở đảng không hoàn thành nhiệm vụ, đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Đặc biệt, trong nhiệm kỳ, có 47 tổ chức cơ sở đảng “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” và 66 đảng viên “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” 5 năm liền.

Có thể nói, với tinh thần đoàn kết thống nhất, nỗ lực cao trong toàn Đảng bộ, huyện Mỹ Xuyên đã đạt được kết quả khá toàn diện sau 5 năm nỗ lực phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2015 - 2020. Thành quả đạt được không chỉ tạo thêm thế và lực mà còn là niềm tin để huyện Mỹ Xuyên tiếp tục phát huy nội lực, năng động, sáng tạo, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển trong giai đoạn mới, đáp ứng kỳ vọng của Đảng bộ, dân và quân Mỹ Xuyên trong thời kỳ hội nhập và phát triển đất nước. □

Nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên

Sinh thời, một trong những điều Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở là xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, để Đảng xứng đáng “là đạo đức, là văn minh”. Người khẳng định: “Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy”. Và Người cũng chỉ ra rằng, xây dựng Đảng về đạo đức là trách nhiệm của toàn Đảng, từ trung ương đến cơ sở, mà bắt đầu và trước hết là từ mỗi cán bộ, đảng viên của Đảng; từ sự tự giác rèn luyện và thực hành đạo đức cách

mạng, sự tiên phong, gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên, đặc biệt là trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Đảng là gồm các đảng viên mà tổ chức nên. Mọi công việc của Đảng đều do đảng viên làm. Mọi nghị quyết của Đảng đều do đảng viên chấp hành. Mọi chính sách của Đảng đều do đảng viên mà thấu đến quần chúng. Mọi khẩu hiệu, mọi kế hoạch của Đảng đều do đảng viên cố gắng thực hiện”. Chính từ vị trí, vai trò quan trọng

đó, cùng với bản chất cách mạng của Đảng và từ mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với Nhân dân, Người đã đề ra những yêu cầu cơ bản về đạo đức của cán bộ, đảng viên: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền, mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân”. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng dạy: “Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “Cộng sản” mà ta được họ yêu mến. Quần chúng chỉ mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn Nhân dân, mình phải làm mực thước

cho người ta bắt chước”, “Cán bộ lãnh đạo phải gương mẫu, phải cải tiến phương pháp công tác, phải ra sức phát huy trí tuệ và tinh thần sáng tạo của quần chúng công nhân. Phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phải thắt chặt tình đoàn kết nhất trí giữa Đảng và quần chúng, phải đẩy mạnh thi đua yêu nước”.

Không chỉ nhắc nhở cán bộ, đảng viên, mà trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là tấm gương mẫu mực về thực hành đạo đức và tác phong công tác, trong cả lời nói lẫn hành động. Người trở thành tấm gương mẫu mực về “người lãnh đạo, người đầy tớ trung thành của Nhân dân”, người đảng viên cộng sản chân

chính nhất. Thấm nhuần tư tưởng của Người về đạo đức cách mạng, từ khi thành lập đến nay, nhất là trong hơn 30 năm đổi mới đất nước, Đảng ta đã xây dựng và đào tạo được một đội ngũ cán bộ, đảng viên trung kiên, thấm nhuần đạo đức cách mạng, không ngừng trưởng thành, đóng góp công sức và trí tuệ làm nên những thành quả cách mạng to lớn của đất nước, xứng đáng với niềm tin yêu của Nhân dân.

Có thể khẳng định rằng, nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, chính là một giải pháp quan trọng để thực hành xây dựng Đảng về đạo đức, làm cho Đảng “trong sạch, vững mạnh”, xứng đáng với sự tin yêu, mong đợi của

quần chúng Nhân dân. Để làm được điều này, mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo cần nỗ lực thực hiện theo Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 7/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp. Trong đó, cần chú ý đến các nội dung phải gương mẫu là: Nêu cao ý thức trách nhiệm, tận tụy với công việc lãnh đạo; nêu cao ý thức phục vụ Nhân dân; làm việc với thái độ khách quan, công tâm, tập trung sức giải quyết những lợi ích chính đáng của Nhân dân; kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện vô cảm, quan liêu, cửa quyền, hách dịch và các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà Nhân dân. □

BBT

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH SÓC TRĂNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

Trong 6 tháng đầu năm 2020, lãnh đạo UBND tỉnh tập trung chỉ đạo các ngành, các cấp triển khai thực hiện các nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như: phòng, chống dịch Covid-19, khô hạn và xâm nhập mặn; thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020; cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp; đẩy nhanh tiến độ giải ngân các dự án, công trình đầu tư công;... Qua đó, tiến độ thực hiện một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2020 đạt khá; tình hình kinh tế - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực. Tốc

độ tăng trưởng kinh tế 6 tháng đầu năm, đạt khoảng 0,51% (6 tháng đầu năm 2019 đạt 6,26%); trong đó khu vực I giảm 2,61%, khu vực II tăng 8,87%, khu vực III tăng 0,03%. Kết quả một số ngành, lĩnh vực chủ yếu như sau:

***Nông nghiệp - Nông thôn**

Toàn tỉnh đã xuống giống 355.866ha lúa, giảm 4,5% so cùng kỳ; đã thu hoạch 189.902ha (giảm 9,54% so cùng kỳ), năng suất bình quân 6,56 tấn/ha (tăng 8,24%), sản lượng 1.246.074 tấn, đạt 60,3% chỉ tiêu Nghị quyết (giảm 7,8%). Nguyên nhân giảm chủ yếu do thiệt hại vì khô hạn, xâm nhập mặn và khuyến cáo không xuống

giống vụ 3. Tình hình tiêu thụ lúa khá tốt, có 48 công ty, doanh nghiệp và thương lái tham gia liên kết tiêu thụ sản phẩm với tổng diện tích bao tiêu 23.247,5 ha; giá lúa tăng bình quân 200 - 300 đồng/kg so cùng kỳ. Hiện toàn tỉnh có 7 mô hình sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP (331 ha), 7 mô hình sản xuất hữu cơ (107 ha), 2 mô hình sản xuất và liên kết tiêu thụ lúa đặc sản (100 ha).

Diện tích gieo trồng rau màu và cây công nghiệp ngắn là 35.502ha, đạt 59,2% kế hoạch, giảm 13,2% so với cùng kỳ. Diện tích cây ăn trái toàn tỉnh 28.237ha, tăng 0,55% so với cùng kỳ. Toàn tỉnh hiện có 115 nhà lưới, nhà màng trồng rau (6ha); sản xuất rau theo tiêu chuẩn VietGAP trên 35,15ha; có 7 cửa hàng bán rau an toàn. Tỉnh cũng đã xây dựng 10 vùng trồng cây ăn trái (với các loại chủ lực như vú sữa,

xoài, nhãn, bưởi...) được cấp 36 mã code với diện tích 320,01ha để liên kết xuất khẩu sang thị trường Châu Âu, Hoa Kỳ...; xây dựng được 4 chuỗi liên kết giá trị sản phẩm; mô hình sản xuất VietGAP duy trì với diện tích 373,4ha.

Trong 6 tháng, toàn tỉnh thả nuôi 38.151ha thủy sản, đạt 52% kế hoạch, giảm 2,6% so cùng kỳ; trong đó tôm nước lợ 31.940ha, giảm 0,4%. Diện tích thiệt hại tôm nước lợ đến ngày 22/5 là 853ha, chiếm 5,8% diện tích thả nuôi, nguyên nhân chủ yếu do ảnh hưởng môi trường, bệnh đốm trắng và bệnh hoại tử gan tụy. Tổng sản lượng khai thác thủy - hải sản là 93.417 tấn, đạt 29,5% chỉ tiêu Nghị quyết, giảm 3,6% so cùng kỳ; trong đó khai thác biển 31.265 tấn (tăng 2,3%), tôm nước lợ 31.940 tấn, tăng 3%.

Toàn tỉnh hiện có 42/80 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới,

đạt 52,5%; số tiêu chí bình quân mỗi xã là 17 tiêu chí. Các xã còn lại có 2 xã đạt 17 tiêu chí, 4 xã đạt 16 tiêu chí, 13 xã đạt 15 tiêu chí, 11 xã đạt 14 tiêu chí và 8 xã đạt 13 tiêu chí. Thị xã Ngã Năm hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới theo Quyết định 317/QĐ-TTg ngày 01/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Ngày 15/7 huyện Mỹ Xuyên sẽ tổ chức Lễ công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

***Công nghiệp**

Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) là 16.700 tỷ đồng, đạt gần 42% kế hoạch và tăng 12% so cùng kỳ; trong đó chủ yếu là sản xuất tôm đông lạnh 36.338 tấn (tăng 12%), các sản phẩm chủ yếu còn lại (bia, bao bì, túi nhựa, gạch các loại, may mặc) đều giảm.

***Thương mại, dịch vụ**

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ

tiêu dùng xã hội 6 tháng đầu năm là 41.300 tỷ đồng, đạt 46% kế hoạch, tăng 2,4% so cùng kỳ.

Giá trị xuất khẩu hàng hóa là 430 triệu USD, đạt 48% kế hoạch, tăng 15% so cùng kỳ; trong đó xuất khẩu hàng thủy sản 291 triệu USD (tăng 9,3%), xuất khẩu gạo 80 triệu USD (tăng 82,5%). Giá trị nhập khẩu 6 tháng được 60 triệu USD, đạt 40% kế hoạch, tăng 12%.

Tổng khách du lịch đến tỉnh khoảng 520.000 lượt, đạt 21,3% kế hoạch, giảm 28,4% so với cùng kỳ. Tổng doanh thu từ du lịch khoảng 135 tỷ đồng, đạt 13% kế hoạch, giảm 37% so với cùng kỳ.

***Đầu tư - Doanh nghiệp**

Trong 6 tháng, tỉnh đã tiếp và làm việc với 25 lượt nhà đầu tư đến tìm hiểu, đăng ký thực hiện các dự án đầu tư; có 8 dự án được cấp đăng ký đầu tư với tổng vốn đăng ký 852 tỷ đồng;

có 4 dự án được khởi công.

Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2019 đạt 63,7 điểm, tăng 1,88 điểm so năm 2018; xếp hạng thứ 53/63 tỉnh, thành phố, giảm 8 bậc so với năm 2018.

Có 178 doanh nghiệp (DN) đăng ký thành lập mới (tăng 15 DN so cùng kỳ), với tổng vốn đăng ký 1.452 tỷ đồng (tăng gần 100 tỷ đồng); có 36 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động (tăng 19 DN) và 28 DN đăng ký giải thể (tăng 13 DN). Đến cuối tháng 6, toàn tỉnh có 2.938 DN đang hoạt động với tổng vốn đăng ký 32.306 tỷ đồng.

***Tài chính - Đầu tư công**

Trong 6 tháng, UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực ngân sách nhà nước; tổ chức điều hành dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2020 chủ động, chặt chẽ, trong phạm vi dự toán được giao;

tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách.

Tổng thu ngân sách nhà nước 6 tháng khoảng 2.153 tỷ đồng, đạt 58,4% dự toán, giảm 10,4% so cùng kỳ. Tổng chi ngân sách 4.700 tỷ đồng, đạt 42% dự toán, giảm 7,5%; trong đó, chi thường xuyên 2.397 tỷ đồng, đạt 36,3% dự toán, giảm 25,6%.

Tỉnh đã phân khai chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 đến các chủ đầu tư với tổng kế hoạch vốn là 3.805 tỷ đồng. Đến hết tháng 6, đã giải ngân được 1.660 tỷ đồng, đạt 43%. Tỉnh đã triển khai các dự án, công trình trọng điểm chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV cơ bản đạt tiến độ.

***Văn hóa - xã hội**

Trong 6 tháng, tỉnh tăng cường thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền kịp

thời, chính xác về phòng, chống khô hạn, thiếu nước, xâm nhập mặn và phòng, chống dịch Covid-19. UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng xử lý nghiêm các trường hợp tung tin bịa đặt, sai sự thật; kịp thời chấn chỉnh thông tin, tránh gây hoang mang dư luận, ảnh hưởng đến công tác phòng, chống dịch Covid-19.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ chào mừng các ngày lễ, tết được tổ chức trong các trường hợp thật sự cần thiết, vừa đáp ứng nhu cầu văn hóa, tinh thần của người dân, vừa đảm bảo nguyên tắc an toàn, đúng quy định về phòng, chống dịch Covid-19.

Công tác giáo dục và đào tạo tiếp tục được quan tâm thực hiện, trong đó triển khai các kế hoạch dạy và học gắn với bảo đảm an toàn phòng, chống dịch Covid-19. Đến ngày 4/5, tất cả học sinh, sinh viên, học viên đều đi học trở lại; trong

đó tỷ lệ ra lớp khối Nhà trẻ đạt 52,5%, Mẫu giáo 77,3%, Tiểu học đạt 98,6%, THCS 97,2%, THPT 98,5%. Toàn tỉnh có 307/484 trường công lập đạt chuẩn quốc gia, chiếm 63,4% và đạt 90,5% chỉ tiêu Nghị quyết.

Đến cuối tháng 6, tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế của tỉnh là 93%, đạt 97,5% chỉ tiêu Nghị quyết; tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đạt gần 95% kế hoạch và bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt 118% kế hoạch.

Trong 6 tháng, toàn tỉnh đã giải quyết việc làm cho 16.939 lao động, đạt 65% kế hoạch, giảm 12,4% so với cùng kỳ; trong đó, có 50 người tham gia lao động ở nước ngoài, đạt 16,7% kế hoạch, giảm 21,3% so với cùng kỳ. Tỷ lệ lao động qua đào tạo là 59,6%, đạt 99,3% chỉ tiêu Nghị quyết.

***Tư pháp; thanh tra**

Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 tỉnh Sóc

Trăng đạt 82%, đứng vị trí 19/63 tỉnh, thành phố (tăng 5 bậc so với năm 2018); chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2019 đạt gần 89%, tăng 4,4%.

Trong 6 tháng, toàn tỉnh triển khai 465 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành với 740 đối tượng. Qua đó, phát hiện 135 tổ chức và cá nhân vi phạm hành chính trên nhiều lĩnh vực. Toàn tỉnh đã tiếp 1.012 lượt công dân với 868 vụ việc và tất cả đều đã được giải quyết qua thuyết phục, giải thích và hướng dẫn gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Toàn tỉnh đã tiếp nhận và giải quyết 39/51 đơn khiếu nại (đạt 76,5%), 11/14 đơn tố cáo (đạt 78,6%) và giải quyết 256/256 đơn kiến nghị, phản ánh theo quy định.

***An ninh - An toàn xã hội**

Tình hình an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã

hội cơ bản được đảm bảo. Lực lượng Công an, Quân sự, Bộ đội Biên phòng thực hiện nhiệm vụ nghiêm túc các ca trực, sẵn sàng chiến đấu; triển khai tốt các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự trong tỉnh. Lực lượng Cảnh sát giao thông ra quân tổng kiểm soát phương tiện giao thông cơ giới đường bộ theo kế hoạch từ ngày 15/5 đến ngày 14/6.

Trong 5 tháng đầu năm, phát hiện 181 vụ có dấu hiệu tội phạm về trật tự xã hội (tăng 31 vụ so cùng kỳ), đã điều tra làm rõ 163 vụ (đạt 90%); triệt phá 49 vụ với 122 đối tượng liên quan đến chất ma túy (tăng 8 vụ) và 399 vụ với 2.136 đối tượng đánh bạc (tăng 156 vụ). Tai nạn giao thông giảm trên cả 3 tiêu chí; đã xảy ra 47 vụ, làm chết 36 người, bị thương 34 người (giảm 21 vụ, giảm 10 người chết, giảm 31 người bị thương so cùng kỳ).□

Mot so thong tin noi bat cua tinh Soc Trang thang 6-2020

Trưởng Ban Nội chính Trung ương Phan Đình Trạc làm việc với tỉnh Sóc Trăng về tình hình đại hội đảng bộ các cấp

Ngày 3/6/2020, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Nội chính Trung ương Phan Đình Trạc cùng đoàn công tác của Ban Nội chính Trung ương đã có buổi làm việc với Thường trực Tỉnh ủy Sóc Trăng về tình hình, kết quả thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, nhiệm kỳ 2020-2025.

Qua nghe báo cáo của Thường trực Tỉnh ủy về tình hình, kết quả tiến hành đại hội đảng cấp cơ sở nhiệm kỳ 2020-2025; công tác chuẩn bị văn kiện, nhân sự, kiểm tra, giám sát phục vụ đại

hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; nhận thức và tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh trước những kết quả mà tỉnh đạt được trong nhiệm kỳ qua, Trưởng ban Nội chính Trung ương đánh giá cao những nỗ lực của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng trong việc phổ biến, quán triệt, lãnh đạo, tổ chức thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị. Đồng chí Phan Đình Trạc nhận định, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo đại hội cấp cơ sở, chuẩn bị tích cực cho đại hội cấp trên cơ sở, chỉ đạo đại hội điểm để rút kinh nghiệm, với tiến độ khá

chặt chẽ theo chỉ đạo của Trung ương. Bên cạnh đó, đồng chí cũng lưu ý, tỉnh cần đặc biệt quan tâm đối với công tác nhân sự, trong đó coi trọng chất lượng, đảm bảo tính toàn diện, kế thừa, đổi mới và phát triển; cần thực hiện đúng quy trình, quy định; chuẩn bị đội ngũ cán bộ đủ tiêu chuẩn, đủ điều

kiện, có phẩm chất, năng lực để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. dịp này, đồng chí Phan Đình Trạc và đoàn công tác đã đến thăm, tặng quà và chúc sức khỏe gia đình Mẹ Việt Nam Anh hùng Lưu Thị Tư và Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân Huỳnh Ngọc Kiểng, tại TP.Sóc Trăng.

Hoàn thành đại hội điểm cấp trên cơ sở, nhiệm kỳ 2020 - 2025

Trong tháng 6/2020 (từ ngày 22 - 26/6), Tỉnh ủy Sóc Trăng đã hoàn thành việc tổ chức đại hội điểm cấp trên cơ sở, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Báo cáo của Ban Thường vụ (BTV) Tỉnh ủy nghị nhận định: Quán triệt Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, thực hiện Kế hoạch số 93-KH/TU của BTV Tỉnh ủy về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, BTV Tỉnh ủy đã chọn Đảng bộ TP.Sóc Trăng và Đảng bộ huyện Kế Sách tổ chức

đại hội điểm cấp trên cơ sở, nhiệm kỳ 2020 - 2025; trong đó, Đảng bộ TP.Sóc Trăng thực hiện thí điểm bầu trực tiếp Bí thư Thành ủy tại đại hội. Theo đó, công tác tổ chức đại hội điểm cấp trên cơ sở tại 2 đảng bộ được chuẩn bị chu đáo, tiến hành nghiêm túc và đạt yêu cầu đề ra; đại biểu tham dự đại hội với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy tinh thần đoàn kết, dân chủ và trí tuệ, tích cực đóng góp ý kiến vào văn kiện đại hội đảng bộ các cấp, lựa chọn những người

xứng đáng bầu vào cấp ủy khóa mới. Đại biểu đã bầu đủ số lượng cấp ủy viên do đại hội biểu quyết, bầu đoàn đại biểu dự đại hội cấp trên, bầu một lần đủ số lượng đại biểu chính thức và có

đại biểu dự khuyết. Riêng Đại hội đại biểu Đảng bộ TP.Sóc Trăng đã bầu trực tiếp Bí thư tại đại hội, đồng chí Nguyễn Văn Quận giữ chức Bí thư Thành ủy với tỷ lệ phiếu đạt 97%.

Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ 20

Ngày 19-6, Ban Chấp hành (BCH) Đảng bộ tỉnh tổ chức Hội nghị lần thứ 20 để xem xét tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị 6 tháng đầu năm và triển khai phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm của năm 2020. Tại hội nghị, BCH Đảng bộ tỉnh đã thảo luận và nhận định trong 6 tháng đầu năm 2020, mặc dù gặp nhiều khó khăn do hạn, xâm nhập mặn và dịch Covid-19, nhưng Tỉnh ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền thực hiện toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết năm 2020. Đại biểu cũng thảo luận và cho ý kiến về dự thảo báo

cáo kiểm điểm đánh giá việc thực hiện 3 khâu đột phá chiến lược; tờ trình về bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 các nguồn vốn thuộc ngân sách địa phương quản lý; tờ trình về bổ sung danh mục các dự án cần thu hồi đất, mức vốn bồi hoàn, giải phóng mặt bằng năm 2020 và chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh.

Phát biểu kết luận hội nghị, đồng chí Phan Văn Sáu - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, yêu cầu các cấp ủy tập trung thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp được BCH Đảng bộ tỉnh thống nhất

để ra. Theo đó, cần tập trung khắc phục thiệt hại và đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và tiến độ các dự án kêu gọi đầu tư; tăng cường các giải pháp phòng,

chống tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự. Đồng thời, cần tập trung tổ chức tốt đại hội đảng bộ cấp huyện và Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Đại hội Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh Sóc Trăng thành công tốt đẹp

Trong hai ngày, 2 và 3/6/2020, Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh Sóc Trăng tổ chức Đại hội Hội Nhà báo lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Đại hội diễn ra nghiêm túc, dân chủ với nhiều nội dung quan trọng. Đại hội tiến hành bầu Ban Chấp hành Hội Nhà báo tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025 gồm 15 ủy viên, bầu Ban Kiểm tra và bầu Đoàn đại biểu dự Đại hội Hội Nhà báo Việt Nam lần thứ XI. Ban Chấp hành tiến hành phiên họp đầu tiên và bầu Ban Thường vụ cùng các chức danh chủ chốt. Nhà báo Nguyễn Văn Bốn - Tỉnh ủy viên, Giám đốc Đài Phát thanh - Truyền hình Sóc

Trăng được bầu làm Chủ tịch Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh Sóc Trăng nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Phát biểu tại Đại hội, đồng chí Lâm Hoàng Nghiệp - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh ghi nhận và biểu dương những kết quả đạt được của Hội Nhà báo tỉnh và các hội viên trong nhiệm kỳ qua. Đồng thời, đề nghị Hội Nhà báo tỉnh, các chi hội tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác tư tưởng, lý luận, báo chí và hoạt động của Hội Nhà báo Việt Nam trong tình hình mới; tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; cụ

thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu nhiệm kỳ 2020 - 2025 bằng những chương trình hoạt động cụ thể, phù hợp; trong đó quan tâm lãnh đạo hội viên nâng cao bản

lĩnh chính trị, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân và đạo đức nghề nghiệp để luôn xứng đáng là chiến sĩ xung kích trên mặt trận tư tưởng văn hóa.

Tổ chức Họp mặt kỷ niệm 95 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam 21-6

Ngày 18-6, tại Đài Phát thanh - Truyền hình Sóc Trăng, Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức Họp mặt kỷ niệm 95 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2020) và trao giải Báo chí tỉnh năm 2019.

Diễn văn ôn lại truyền thống Báo chí Cách mạng Việt Nam nhấn mạnh: Trải qua công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước, theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, các thế hệ nhà báo Việt Nam nói chung và tỉnh Sóc Trăng nói riêng luôn xác định nhiệm vụ tiên phong của báo chí là phục vụ nhiệm vụ chính trị

của Đảng; lấy báo chí làm mặt trận tuyên truyền, kêu gọi mọi người vì độc lập, tự do của dân tộc và xây dựng con người mới, đời sống mới, xã hội mới. Tại buổi họp mặt, các đại biểu cũng được nghe nhà báo lão thành, các nhà báo trẻ chia sẻ kinh nghiệm về những kỷ niệm trong quá trình làm báo cũng như tinh thần quyết tâm với nghề nghiệp đã chọn, nỗ lực phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của tỉnh nhà.

Phát biểu tại buổi họp mặt, đồng chí Lâm Văn Mẫn - Ủy viên Dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, ghi nhận và biểu dương những đóng góp to lớn của

các các cơ quan báo chí. Thay mặt Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy kêu gọi những người làm báo luôn bám sát quan điểm chính trị, sự lãnh đạo của Đảng, pháp luật của Nhà nước và diễn biến tình hình trong tỉnh để phản ánh một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời về đời

sống xã hội trên địa bàn tỉnh, nhằm tạo niềm tin, sự đồng thuận trong xã hội.

Dịp này, Hội Nhà báo tỉnh đã trao giải cho 36 tác phẩm đạt giải báo chí tỉnh năm 2019, gồm: 3 giải nhất, 8 giải nhì, 12 giải ba và 13 giải khuyến khích; trao Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Báo chí Việt Nam cho 11 nhà báo.

Thị xã Ngã Năm hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới

Ngày 18-6, tại Tượng đài chiến thắng Chi khu Ngã Năm, TX.Ngã Năm, UBND tỉnh long trọng tổ chức Lễ công bố Quyết định của Thủ tướng Chính phủ công nhận TX.Ngã Năm hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (NTM) năm 2019. Qua gần 10 năm triển khai xây dựng NTM (2011 - 2019), thị xã đã huy động từ mọi nguồn lực trên 2.140 tỉ đồng, chủ yếu tập trung đầu tư hoàn thiện hạ tầng kinh tế - xã hội. Đến nay, giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản tăng trưởng bình quân 4,4%, giá trị sản xuất bình quân trên 1ha đất

nông nghiệp đạt trên 130 triệu đồng, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 3,95%, có 5/5 xã được công nhận đạt chuẩn NTM và TX.Ngã Năm được công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM theo Quyết định số 317/QĐ-TTg, ngày 1-3-2020 của Thủ tướng Chính phủ.

Dịp này, đồng chí Phan Văn Sáu - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy đã trao Quyết định của Thủ tướng Chính phủ công nhận TX.Ngã Năm hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM năm 2019; lãnh đạo HĐND, UBND tỉnh đã

trao Bằng khen của UBND tỉnh cho 4 tập thể và 10 cá nhân có đóng góp xuất sắc trong phong trào thi đua xây dựng NTM của thị xã; Ủy ban MTTQ tỉnh trao bằng tượng trưng 5 căn nhà đại đoàn kết; Sở NN-PTNT trao các suất học bổng cho học sinh nghèo

hiếu học. Ngoài ra, TX.Ngã Năm tặng giấy khen cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chương trình xây dựng NTM, tặng quà cho các Mẹ Việt Nam Anh hùng, tặng nhà đại đoàn kết và trao quà cho học sinh trên địa bàn thị xã.

Hội nghị trực tuyến thông tin thời sự chuyên đề: Quản lý thông tin trên mạng xã hội

Ngày 12-6, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị trực tuyến thông tin thời sự chuyên đề với nội dung: Quản lý thông tin trên mạng xã hội - Thực trạng và giải pháp. Hội nghị được tổ chức bằng hình thức trực tuyến với 128 điểm cầu kết nối từ tỉnh đến cấp xã, với trên 10.000 đại biểu là cán bộ chủ chốt và đảng viên từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở tham dự.

Hội nghị được nghe báo cáo viên Lê Quang Tự Do - Phó Cục trưởng Cục Phát thanh - Truyền hình và Thông tin điện tử, Bộ Thông tin và Truyền thông cung cấp thông tin về thực trạng và giải pháp

của công tác quản lý thông tin trên mạng xã hội. Trong đó, đồng chí Phó Cục trưởng nhấn mạnh đến vấn đề bên cạnh những tiện ích mang lại, các thế lực thù địch, các phần tử cơ hội đã và đang lợi dụng internet, mạng xã hội để phát tán nhiều thông tin sai trái, tin giả, thể hiện hành vi phản văn hóa... ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự xã hội, tác động tiêu cực đến sự phát triển của con người và xã hội. Vì vậy, mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức cần phải tỉnh táo, sáng suốt trong việc sử dụng và nhận thức đúng đắn về trách nhiệm của mình khi tham gia và sử dụng mạng xã hội.□

NỖNH HỒÔNG TUYẸN TRUYẸN THANG 7-2020

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xác định một số nội dung trọng tâm để cấp ủy Đảng, Mặt trận và các đoàn thể tập trung tuyên truyền trong tháng 7 như sau:

1. Tập trung tuyên truyền về kết quả của đại hội cấp cơ sở và trên cơ sở hướng đến Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ XIV và Đại hội lần thứ XIII của Đảng cho người dân; kết hợp tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân tham gia đóng góp ý kiến vào dự thảo Văn kiện trình Đại hội lần thứ XIV Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng và Đại hội XIII của Đảng.

2. Tuyên truyền về kết quả kỳ họp thứ 9 Quốc hội

khóa XIV gắn với các hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội trên địa bàn tỉnh và Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 20/6/2020 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026..

3. Tuyên truyền về các hoạt động đối ngoại của Đảng - Nhà nước ta, nhất là về Hiệp định EVFTA, EVIPA, tình hình Biển Đông...

4. Thường xuyên tuyên truyền việc thực hiện theo Chuyên đề năm 2020 trong đảng viên và đoàn viên, hội viên, quần chúng gắn kết với việc phát hiện và nhân rộng điển hình tiên tiến trong Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở các địa phương, cơ quan, đơn vị.

5. Đẩy mạnh tuyên truyền nỗ lực của các cấp chính quyền nhằm quan tâm tháo gỡ khó khăn trong sản xuất, kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội, ứng phó dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ với “nhiệm vụ kép”: Vừa phát triển kinh tế, vừa phòng chống dịch Covid-19.

6. Thông tin về kết quả nổi bật trong phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và các

nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm của cả nước, của tỉnh và từng địa phương. Bên cạnh đó, quan tâm tuyên truyền thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh trên người như sốt xuất huyết, tay chân miệng và dịch tả heo châu Phi...

7. Tuyên truyền ý nghĩa các ngày lễ, kỷ niệm như: 73 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947), 91 năm thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7/1929), kỷ niệm 110 năm Ngày sinh đồng chí Nguyễn Hữu Thọ (10/7/1910 - 10/7/2020), kỷ niệm 110 năm Ngày sinh đồng chí Nguyễn Duy Trinh (15/7/1910 - 15/7/2020), đặc biệt là hướng tới kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng (01/8/1930 - 01/8/2020).□

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

CHỦ TRƯỞNG KHẮC PHỤC TÁC ĐỘNG CỦA ĐẠI DỊCH COVID-19 ĐỂ PHỤC HỒI VÀ PHÁT TRIỂN NỀN KINH TẾ

Đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng toàn diện, sâu rộng đến tất cả quốc gia trên thế giới, hiện nay vẫn diễn biến rất phức tạp. Kinh tế toàn cầu rơi vào suy thoái nghiêm trọng. Kinh tế Việt Nam có độ mở lớn, hội nhập quốc tế sâu rộng đã và đang chịu nhiều tác động, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, gây gián đoạn chuỗi cung ứng và lưu chuyển thương mại, làm đình trệ các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; đã tác động trực tiếp đến các ngành xuất, nhập khẩu, hàng không, du lịch, dịch vụ lưu trú, ăn uống, y tế, giáo dục, lao động, việc làm; nhiều doanh nghiệp phá sản, giải thể, tạm dừng hoạt động, thu hẹp quy

mô.... GDP quý I-2020 chỉ tăng 3,82%, là mức thấp nhất trong 10 năm gần đây, ảnh hưởng mạnh đến tâm lý và đời sống Nhân dân.

Từ khi có dịch bệnh bùng phát, lãnh đạo Đảng, Nhà nước và cả hệ thống chính trị đã vào cuộc quyết liệt, cùng với sự đồng lòng, đoàn kết của toàn dân, toàn quân, công tác phòng, chống dịch đã đạt kết quả tốt, Việt Nam đã đẩy lùi và kiểm soát được dịch bệnh. Đồng thời, đã có những chính sách kịp thời để từng bước hỗ trợ doanh nghiệp và người dân vượt qua khó khăn; các hoạt động đời sống sinh hoạt của nhân dân đang được khôi phục; tình hình kinh tế - xã hội đã có những chuyển biến tích

cực, được cộng đồng quốc tế đánh giá cao; Nhân dân ngày càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước và sự chỉ đạo của Chính phủ.

Tuy nhiên, dịch Covid-19 trên thế giới còn diễn biến phức tạp, khó lường, tác động tiêu cực của dịch bệnh đến các mặt của đời sống kinh tế - xã hội còn tiếp tục kéo dài, chưa thể đánh giá hết. Tình hình đó đòi hỏi Việt Nam vừa phải tập trung ưu tiên phòng, chống dịch, đồng thời cần có các chính sách, giải pháp trước mắt và lâu dài nhằm giảm thiểu tác động của dịch bệnh, vượt qua khó khăn, thách thức, tận dụng thời cơ để sớm phục hồi và đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội. Trước tình đó, ngày 5/6/2020, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 77-KL/TW về chủ trương khắc phục tác động của đại dịch Covid-19 để phục hồi và phát triển nền kinh tế đất nước; trong đó, nhấn mạnh một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

***Nhiệm vụ, giải pháp cấp bách**

Một là, tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các cơ chế, chính sách phù hợp, nhất là về tài chính, tiền tệ, an sinh xã hội để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, người lao động, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa vượt qua khó khăn của đại dịch Covid-19, nhanh chóng khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện chính sách miễn, giảm một số nghĩa vụ thuế đối với một số lĩnh vực, đối tượng chịu thiệt hại nặng nề do đại dịch Covid-19 trong năm 2020.

Hai là, tập trung phát triển mạnh thị trường trong nước, thực hiện hiệu quả các giải pháp kích thích tiêu dùng nội địa, đẩy mạnh phong trào “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Phát động phong trào tiết kiệm trong toàn hệ thống chính trị và xã hội để dồn nguồn lực cho phục hồi và phát triển kinh tế. Trước mắt chưa triển khai điều chỉnh mức lương

cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và lương hưu từ ngày 1/7/2020.

Ba là, kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách nhà nước giai đoạn 2017 - 2020 sang năm 2021; trong năm 2021 ban hành định mức phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước cho giai đoạn 2022 - 2025.

Bốn là, đẩy mạnh giải ngân, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, giải quyết vướng mắc trong thủ tục hành chính, đẩy nhanh thủ tục phê duyệt, điều chỉnh các chính sách mới. Khởi công, triển khai thực hiện ngay các dự án quy mô lớn, quan trọng, có tác động lan tỏa đến phát triển kinh tế - xã hội các địa phương, vùng và ngành, lĩnh vực. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; gắn trách nhiệm của tập thể, cá nhân liên quan trong việc bảo đảm tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn

đầu tư công.

Năm là, chủ động điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2020 giữa các bộ, cơ quan Trung ương và địa phương trong phạm vi dự toán chi đầu tư phát triển năm 2020. Điều chỉnh một số dự án thành phần đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2017 - 2020 từ phương thức đầu tư đối tác công - tư sang đầu tư từ ngân sách nhà nước, bảo đảm công khai, minh bạch, khoa học, hiệu quả, khả thi, phù hợp với tình hình thực tế về khả năng huy động vốn tín dụng để thực hiện từng dự án đối tác công - tư và có cơ chế quản lý, kiểm tra, giám sát chặt chẽ.

Sáu là, chuyển đổi phù hợp cơ chế kiểm tra, giám sát từ tiền kiểm sang hậu kiểm, gắn với minh bạch hóa các chế tài xử lý có đủ mức độ răn đe; giảm số lượng, tránh chồng chéo trong thanh tra, kiểm tra, kiểm toán. Kiên quyết xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp vi phạm.

***Nhiệm vụ, giải pháp dài hạn**

Thứ nhất, hoàn thiện thể chế để khơi thông, giải phóng nguồn lực phát triển, nâng cao năng lực quản trị quốc gia. Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và thi hành pháp luật. Đẩy mạnh cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tập trung giải quyết các điểm nghẽn, bất cập, tạo điều kiện thông thoáng cho nhà đầu tư, doanh nghiệp. Đẩy nhanh xây dựng khung chính sách, pháp luật, hoàn thiện khung khổ pháp lý cho các mô hình kinh doanh mới, ứng dụng chuyển đổi số.

Thứ hai, đẩy mạnh quá trình cơ cấu lại nền kinh tế. Hỗ trợ phát triển những ngành, lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế, tham gia sâu trong các chuỗi giá trị thông qua chính sách ưu đãi về tài chính - ngân sách nhà nước, tín dụng và các chính sách hỗ trợ khác. Phục hồi và ổn định sản xuất nông nghiệp, bảo đảm an

ninh lương thực quốc gia và xuất khẩu phù hợp, hiệu quả, thích ứng với tình hình mới; củng cố, nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh. Tập trung phục hồi và phát triển mới chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị; đa dạng hóa, tránh phụ thuộc vào một thị trường cả xuất khẩu và nhập khẩu; tăng cường xuất khẩu.

Thứ ba, nâng cao năng lực, sức cạnh tranh nhằm đón đầu các thời cơ, lợi thế, cơ hội mới. Hỗ trợ hiệu quả doanh nghiệp trong nước (gồm cả doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp FDI); không để bị lợi dụng, thâm tóm bởi nhà đầu tư ngoài nước. Đẩy mạnh sắp xếp, đổi mới, thoái vốn gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước; phát huy vai trò đầu tàu của các tập đoàn, doanh nghiệp lớn trong việc hình thành các chuỗi giá trị, thúc đẩy sự tham gia của doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp thuộc mọi

thành phần kinh tế phát huy sức sáng tạo và khả năng thích ứng, tận dụng các cơ hội, nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo việc làm cho người lao động. Chủ động, có cơ chế, chính sách, hoàn thiện hạ tầng cơ sở, cung ứng các dịch vụ hỗ trợ nhằm thu hút, hợp tác đầu tư nước ngoài có chọn lọc, bảo đảm chất lượng, hiệu quả và bảo vệ môi trường sinh thái, nhất là từ các tập đoàn lớn, các công ty đa quốc gia có công nghệ cao, tiềm lực mạnh, đứng đầu hoặc chi phối các mạng sản xuất, chuỗi giá trị khu vực, toàn cầu.

Thứ tư, đẩy mạnh phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, đổi mới sáng tạo và ứng dụng khoa học - công nghệ. Tập trung nguồn lực để phát triển một số nền tảng công nghệ dùng chung, các hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia cốt lõi; bảo đảm hạ tầng kỹ thuật an toàn, an ninh thông tin. Xây dựng và phát triển hệ thống trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia,

vùng và địa phương; hỗ trợ, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

Thứ năm, bảo đảm an sinh xã hội, giải quyết việc làm, đào tạo nguồn nhân lực phù hợp với xu thế mới. Thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ an sinh xã hội, giải quyết việc làm, tạo điều kiện cho người lao động sớm quay trở lại thị trường, bảo đảm đủ lực lượng lao động khi bước vào giai đoạn tăng cường sản xuất, kinh doanh sau dịch. Tập trung hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo, đào tạo lại người lao động đáp ứng yêu cầu mới; đẩy mạnh kết nối cung, cầu lao động trong nước, gắn với thị trường lao động quốc tế.

Thứ sáu, phát huy thế mạnh của các vùng kinh tế trọng điểm, các đô thị lớn là đầu tàu cho phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng và thực hiện các chính sách, giải pháp phát triển vùng bền vững, đồng bộ, hệ thống, tạo tác động lan tỏa. Thúc đẩy liên kết nội vùng, liên vùng

và quốc tế, tạo cơ sở phát triển mô hình tổ chức lãnh thổ, tổ chức sản xuất kinh doanh mới; hình thành các cụm ngành, chuỗi giá trị sản

xuất và cung ứng liên thông; tạo không gian phát triển mới, phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

VIỆT NAM CHÍNH THỨC THÔNG QUA HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO VỚI LIÊN MINH CHÂU ÂU

Ngày 8/6/2020, tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV đã thông qua Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - Liên minh châu Âu (EVFTA) và Hiệp định Bảo hộ đầu tư (EVIPA). Việc Quốc hội nước ta phê chuẩn EVFTA và EVIPA, cùng với quyết định của Nghị viện châu Âu thông qua hai Hiệp định (tháng 2/2020), đã khẳng định mạnh mẽ mong muốn, lợi ích và quyết tâm của hai bên tiếp tục làm sâu sắc hơn nữa và tạo những đột phá mới nâng tầm quan hệ Việt Nam - EU sau 30 năm thiết lập quan hệ ngoại giao. Hiệp định EVFTA và EVIPA được khởi động và kết thúc đàm phán trong bối cảnh quan hệ song phương Việt Nam - Liên minh châu

Âu (EU) ngày càng phát triển, đặc biệt trong lĩnh vực kinh tế - thương mại.

Trong bối cảnh đại dịch Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp, chưa sớm kết thúc, tác động sâu sắc đến kinh tế thế giới và kinh tế của Việt Nam, việc Quốc hội thông qua EVFTA và EVIPA có ý nghĩa đặc biệt quan trọng: (1) Góp phần hồi phục sự phát triển kinh tế trong nước sau đại dịch; (2) Tiếp tục tạo đà cho việc hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam, thể hiện quyết tâm của Việt Nam trong thúc đẩy liên kết kinh tế quốc tế và ủng hộ hệ thống thương mại đa phương dựa trên luật lệ; (3) Trong bối cảnh Việt Nam đảm nhiệm vai trò Ủy viên không Thường trực Hội

đồng Bảo an Liên Hợp quốc, Chủ tịch ASEAN năm 2020, Chủ tịch AIPA năm 2020, việc thông qua hai Hiệp định này sẽ góp phần khẳng định trách nhiệm của Việt Nam trong các cam kết quốc tế qua đó nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trong khu vực và trên trường quốc tế.

Tuy nhiên, EVFTA mở ra nhiều cơ hội, đồng thời cũng đặt ra không ít thách thức, đặc biệt khi Việt Nam là nền kinh tế có trình độ phát triển thấp nhất so với các nước trong khu vực đã ký Hiệp định Thương mại tự do (FTA) với EU. Trong khi đó, EU là một trong những thị trường đòi hỏi cao nhất trên thế giới.

Để khai thác được tối đa lợi ích của hai Hiệp định nêu trên mang lại, các cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội các cấp cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Một là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về hai Hiệp định trên và thị trường của các

nước EU cho cộng đồng doanh nghiệp và đội ngũ cán bộ nhà nước tại các địa phương hiểu rõ và thực hiện đúng cam kết trong các FTA thế hệ mới.

Hai là, tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật theo yêu cầu của hội nhập quốc tế và các cam kết trong các FTA thế hệ mới một cách toàn diện, đồng bộ cả về kinh tế, chính trị. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện khung khổ pháp lý cho phù hợp với điều kiện áp dụng hiện hành, đặc biệt chú trọng đến các nội dung phi truyền thống như mua sắm chính phủ, sở hữu trí tuệ, lao động, môi trường...

Ba là, nâng cao năng lực cạnh tranh của từng ngành hàng, khuyến khích doanh nghiệp liên kết theo chuỗi sản xuất, tăng cường chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm.

Bốn là, tiếp tục đẩy mạnh và chủ động hợp

tác với các đối tác nước ngoài, tham gia vào dây

chuyển sản xuất cung ứng toàn cầu.

MỘT SỐ KẾT QUẢ CỦA CÔNG TÁC CHĂM SÓC NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG

***Kết quả nổi bật**

Từ đầu năm 2020 đến nay, tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường trên toàn thế giới, trong đó có Việt Nam. Dịch Covid-19 đã và đang tác động đến nhiều mặt trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội; đời sống người dân gặp nhiều khó khăn, trong đó tác động trực tiếp đến công tác chăm sóc người có công với cách mạng. Tuy nhiên, với tinh thần “Uống nước nhớ nguồn”, tương thân tương ái, “Lá lành đùm lá rách”, việc thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công vẫn được duy trì và đạt được kết quả nhất định.

Tổng kinh phí để tặng quà cho đối tượng người có công dịp Tết Nguyên đán 2020 là hơn 358 tỷ đồng, cho 1,75 triệu đối tượng. Các đoàn lãnh đạo Đảng, Nhà

nước và các bộ, ban, ngành, địa phương tổ chức các đoàn đi thăm hỏi, tặng quà các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh và nhiều gia đình chính sách người có công tại các tỉnh, thành phố trong phạm vi cả nước với tổng số kinh phí quà tặng khoảng trên 1.670 tỷ đồng.

Thực hiện Đề án xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin, trong 4 tháng đầu năm 2020, đã tiếp nhận 214 trường hợp (gồm 100 mẫu hài cốt liệt sĩ và 114 mẫu thân nhân liệt sĩ).

Bên cạnh những kết quả nổi bật của công tác chăm sóc người có công với cách mạng vẫn tồn tại một số khó khăn, đó là: Việc giải quyết hồ sơ xác nhận người có công không còn lưu giữ giấy tờ gốc là vấn đề phức tạp, cần được tiến hành thận trọng. Phần

lớn hồ sơ tồn đọng là các đối tượng hoạt động cách mạng thời chống Pháp, chống Mỹ, thủ tục không đầy đủ, không đủ nhân chứng theo quy định, có những hồ sơ không có thông tin liên quan đến việc hy sinh hoặc bị thương của các đối tượng. Vì vậy, trong quá trình thực hiện, những người làm công tác giải quyết hồ sơ người có công cần nhiều thời gian nghiên cứu, tìm đọc các sự kiện lịch sử liên quan, tìm nhân chứng qua nhiều nguồn nhằm tránh xảy ra sai sót trong việc xác nhận người có công. Hệ thống cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công còn thiếu, cơ sở vật chất còn nghèo nàn, chưa đạt mục tiêu đề ra. Công tác xác định hài cốt liệt sĩ gặp nhiều khó khăn, chất lượng giám định ADN còn hạn chế. Quy trình xác định danh tính liệt sĩ còn thiếu thông tin chưa được ban hành, cơ sở vật chất, trang thiết bị và nguồn lực của các đơn vị giám định còn hạn chế.

***Nhiệm vụ và giải pháp thời gian tới**

Một là, hoàn thiện thể chế về ưu đãi người có công với cách mạng nhằm bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, khả thi của văn bản quy phạm pháp luật. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách pháp luật và nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật về người có công.

Hai là, tập trung rà soát, giải quyết hồ sơ còn tồn đọng sau chiến tranh, phấn đấu đến hết năm 2020 giải quyết căn bản hồ sơ đề nghị xác nhận người có công với cách mạng còn tồn đọng.

Ba là, phát triển hệ thống cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công đồng bộ, hiện đại phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, khả năng đầu tư của ngân sách nhà nước và huy động các nguồn lực xã hội; đảm bảo người có công được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ chăm sóc toàn diện, hướng tới mục tiêu phát triển

xã hội công bằng và hiệu quả.

Bốn là, tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin; phối hợp

các bộ, ngành, địa phương triển khai công tác xác định danh tính hài cốt liệt sĩ bằng phương pháp thực chứng và giám định gen.

ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TRONG NỀN KINH TẾ SỐ Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

Việt Nam hiện được đánh giá là nền kinh tế số đang tăng trưởng nhanh nhất trong khu vực, trong đó, thương mại điện tử (TMĐT) là một trong những động lực quan trọng. Bên cạnh sự phát triển về TMĐT của các doanh nghiệp kinh doanh trực tiếp, nổi lên là các nhà cung cấp nền tảng TMĐT, các trang bán hàng trực tuyến. Cùng với đó là sự phát triển lớn mạnh không ngừng của các đơn vị giao nhận hàng hóa; cung cấp dịch vụ mua bán hàng hóa; các hãng vận chuyển; thanh toán trực tuyến, ví điện tử hay trung gian tài chính là các tổ chức tín dụng ngân hàng cùng tham gia bảo lãnh và cung cấp dịch vụ...

Theo thống kê, tốc độ

tăng trưởng TMĐT ở nước ta luôn đạt từ 25 - 35%/năm. Năm 2019, tổng doanh thu bán lẻ TMĐT đạt 13 tỷ USD, trong đó, Hà Nội và TP.Hồ Chí Minh chiếm 70% tổng giao dịch TMĐT của cả nước. Số lượng người tham gia mua sắm trực tuyến trên các nền tảng TMĐT cũng tăng cao. Năm 2019, cả nước có 39,9 triệu người tham gia mua sắm trực tuyến, tăng 11,8% so với năm 2018 và tăng gần gấp đôi sau 3 năm. Quy mô thị trường bán lẻ ước đạt 10 tỷ USD, giá trị mua sắm trực tuyến bình quân đầu người đạt 202 USD, tăng 8,6%. Đặc biệt, trong đại dịch Covid-19, doanh thu từ mua sắm online qua các sàn TMĐT của một số doanh nghiệp tăng từ 20%

- 30%. Năm 2020, dự kiến doanh thu TMĐT của nước ta sẽ đạt tới 13 tỷ USD. Nếu thị trường TMĐT có thể duy trì được tỷ lệ tăng trưởng 30% như hiện nay thì quy mô thị trường của TMĐT có thể đạt 33 tỷ USD vào năm 2025, xếp thứ 3 ở Đông Nam Á, sau Indonexia (100 tỷ USD) và Thái Lan (43 tỷ USD).

Tuy nhiên, trong sự phát triển ấn tượng trên, lĩnh vực TMĐT vẫn phải đối mặt với một số khó khăn, thách thức: Hạ tầng dịch vụ hỗ trợ cho TMĐT như hóa đơn và chứng từ điện tử, thanh toán, logistics hiện đang phát triển ở các mức độ khác nhau, thiếu sự đồng bộ và tính kết nối. Tiền mặt vẫn đang chiếm ưu thế trong các hình thức thanh toán phổ biến được người mua hàng trực tuyến lựa chọn (chiếm tới 88%). Tỷ lệ người dùng thanh toán bằng ví điện tử vẫn còn thấp (chỉ chiếm 17% trong năm 2018). Hiện các website của các doanh nghiệp Việt Nam chủ yếu

dùng để giới thiệu sản phẩm và dịch vụ, khoảng trên 20% số website nhận đặt hàng qua mạng internet, song chỉ có 3,2% cho phép thanh toán trực tuyến. Các giao dịch trực tuyến chưa đem lại niềm tin với người dùng bởi nhiều sản phẩm chất lượng kém, thông tin quảng cáo bị sai lệch, tình trạng giả mạo sản phẩm trên website. Quy trình mua hàng trực tuyến tương đối phức tạp, chi phí vận chuyển cao, người tiêu dùng lo sợ thông tin cá nhân bị rò rỉ hoặc bị mua bán. Các vụ lừa đảo trên mạng như đánh cắp thông tin, dữ liệu và tài khoản ngân hàng, chiếm đoạt tài sản, khiến người tiêu dùng thận trọng với việc mua sắm trực tuyến...

Để đẩy mạnh phát triển TMĐT, đồng thời khuyến khích các doanh nghiệp tiên phong phát triển ứng dụng tiên tiến trên nền tảng công nghệ mới của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để nâng cao chất lượng và tính cạnh tranh của thị

trường, cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục rà soát, nghiên cứu, đánh giá toàn diện lại hạ tầng chính sách, pháp luật về TMĐT; ban hành các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn phù hợp với thực tiễn phát triển TMĐT tại Việt Nam; tăng cường phối hợp với các cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm pháp luật về TMĐT.

Thứ hai, tiếp tục hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng logistics, hệ thống thanh toán TMĐT quốc gia, hạ tầng chứng từ điện tử trong thương mại, tích hợp các giải pháp thanh toán đảm bảo để sử dụng rộng rãi cho các mô hình TMĐT.

Thứ ba, xây dựng thị trường TMĐT lành mạnh, có tính cạnh tranh cao nhằm hỗ trợ cho các doanh nghiệp kinh doanh ngày càng hiệu quả và tích cực, hạn chế và loại bỏ những doanh nghiệp kinh doanh trá hình làm ảnh hưởng tới quy mô ngành TMĐT; có chế tài xử phạt đối

với những trường hợp cung cấp hàng hóa trực tuyến chất lượng thấp, ảnh hưởng đến uy tín doanh nghiệp và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Thứ năm, phát triển nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng đội ngũ chuyên gia về hệ thống thông tin quản lý, hệ quản trị cơ sở dữ liệu, mạng và truyền thông, chiến lược TMĐT,... Tích cực phổ cập kiến thức về TMĐT cho mọi người dùng, đồng thời tuyên truyền về lợi ích do TMĐT mang lại để từng bước thay đổi tập quán, tâm lý của người tiêu dùng từ chỗ chỉ quen mua sắm trực tiếp tại các siêu thị, các chợ chuyển sang mua sắm qua internet và các phương tiện điện tử khác.

Thứ sáu, chủ động hợp tác về TMĐT với các quốc gia và các tổ chức quốc tế thúc đẩy TMĐT xuyên biên giới và thương mại phi giấy tờ; xây dựng và hoàn thiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn về trao đổi dữ liệu điện tử trong nước hài hòa với tiêu chuẩn quốc tế. □

HOẠT ĐỘNG NỘI NGOẠI VA TÌNH HÌNH THE GIỚI

KẾT QUẢ HỘI NGHỊ TRỰC TUYẾN ỦY BAN CHỈ ĐẠO HỢP TÁC SONG PHƯƠNG VIỆT NAM - TRUNG QUỐC

Ngày 29/5/2020, tại Hà Nội đã diễn ra Hội nghị trực tuyến Ủy ban chỉ đạo hợp tác song phương giữa Việt Nam và Trung Quốc, nhằm trao đổi các biện pháp tăng cường quan hệ Việt Nam - Trung Quốc, nhất là sau khi dịch Covid-19 được kiểm soát. Chủ trì Hội nghị, đồng chí Lê Hoài Trung, Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao, Tổng thư ký phía Việt Nam và ông La Chiếu Huy, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Trung Quốc, Tổng thư ký phía Trung Quốc.

Tại Hội nghị, hai bên đã thông báo cho nhau về những kết quả đạt được trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các biện pháp phòng, chống nguồn lây

nh nhiễm từ bên ngoài; đồng thời thúc đẩy các hoạt động kinh tế, xã hội phát triển bình thường sau dịch bệnh. Hai bên cũng đánh giá cao sự hỗ trợ, ủng hộ lẫn nhau trong công tác phòng, chống dịch Covid-19.

Hai bên nhận thấy một số hoạt động giao lưu hợp tác Việt Nam - Trung Quốc tuy bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh nhưng những tác động này xuất phát từ yếu tố khách quan, chỉ mang tính tạm thời; trên thực tế quan hệ Việt - Trung thời gian qua vẫn duy trì xu thế phát triển tích cực, như: Trao đổi cấp cao diễn ra với hình thức linh hoạt; giao thương hàng hóa được duy trì, kim ngạch thương mại Việt - Trung có tăng trưởng. Trong

quá trình này, các bộ, ngành, địa phương hai nước, trong đó Bộ Ngoại giao và cơ quan đại diện hai bên thường xuyên trao đổi để phối hợp về công tác chống dịch và tăng cường hợp tác, tháo gỡ khó khăn.

Về các biện pháp cụ thể nhằm tăng cường hợp tác trong thời gian tới, hai bên nhất trí tiếp tục duy trì giao lưu, tiếp xúc các cấp với hình thức linh hoạt; phát huy vai trò điều phối tổng thể của cơ chế Ủy ban chỉ đạo hợp tác song phương trong việc thúc đẩy các mặt hợp tác giữa hai nước, giữa các ngành, địa phương, trong các lĩnh vực khác nhau. Thứ trưởng Lê Hoài Trung đề nghị Trung Quốc tiếp tục tạo điều kiện và phối hợp đẩy nhanh việc thông quan hàng hóa tại các cửa khẩu biên giới trên đất liền, giảm ách tắc, tồn đọng hàng hóa tại khu vực cửa khẩu với các biện pháp cụ thể, như: Xem xét phê chuẩn mới các cửa khẩu được chỉ định là cửa khẩu nhập khẩu hoa quả, lương thực, trước mắt là cửa khẩu quốc tế đường sắt

Lào Cai - Hà Khẩu; tăng số lượng tàu hàng chuyên dụng nhập khẩu hàng nông sản Việt Nam, mở rộng mặt hàng nông sản, hoa quả nhập khẩu tại cửa khẩu đường sắt Đồng Đăng - Bằng Tường, tăng thời gian thông quan tại các cặp cửa khẩu; đề nghị Trung Quốc đẩy nhanh hoàn tất các thủ tục mở cửa thị trường cho một số hàng nông sản thế mạnh của Việt Nam, mở rộng danh sách doanh nghiệp Việt Nam được xuất khẩu sữa và gạo sang Trung Quốc.

Hai bên đã trao đổi chân thành, thẳng thắn về vấn đề trên biển, nhất trí cần tiếp tục phát huy vai trò của các cơ chế đàm phán hiện nay đạt kết quả thực chất. Thứ trưởng Lê Hoài Trung cũng trao đổi về những lo ngại của Việt Nam trước các diễn biến phức tạp gần đây tại Biển Đông; nêu ý kiến về những quyền, lợi ích chính đáng của Việt Nam theo luật pháp quốc tế và Công ước Liên Hợp quốc về Luật Biển năm 1982; đề nghị hai bên thúc đẩy hợp tác và giải

quyết bất đồng theo tinh thần tôn trọng quyền và lợi ích chính đáng của nhau,

cũng như thỏa thuận, nhận thức chung giữa hai bên và luật pháp quốc tế.

KẾT QUẢ HỘI NGHỊ ĐẶC BIỆT CÁC BỘ TRƯỞNG ASEAN PHỤ TRÁCH PHÚC LỢI XÃ HỘI VÀ PHÁT TRIỂN NHẪM GIẢM THIỂU TÁC ĐỘNG CỦA DỊCH COVID-19

Ngày 10/6/2020, Hội nghị Đặc biệt các bộ trưởng ASEAN phụ trách Phúc lợi xã hội và Phát triển (AMMSWD) nhằm giảm thiểu tác động của dịch Covid-19 đến các nhóm dễ bị tổn thương được tổ chức trực tuyến. Hội nghị là sáng kiến do Lào với vai trò Chủ tịch AMMSWD đương nhiệm đề xuất và nhận được sự ủng hộ của Việt Nam với trò Chủ tịch Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN 2020. Hội nghị được tổ chức trong bối cảnh dịch Covid-19 có thể còn kéo dài, có nhiều diễn biến phức tạp, đã và đang ảnh hưởng đến mọi mặt đời sống của người dân, đặc biệt là các nhóm dễ bị tổn thương.

Hội nghị ghi nhận chia sẻ của các bộ trưởng ASEAN về những chính sách, chương trình liên quan đến an sinh

và phúc lợi xã hội cũng như các hỗ trợ của từng quốc gia cho người dân, đặc biệt là cho các nhóm dễ bị tổn thương chịu ảnh hưởng bởi tác động của Covid-19. Hội nghị nhất trí thông qua Tuyên bố chung về giảm thiểu tác động của dịch Covid-19 đến các nhóm dễ bị tổn thương trong ASEAN. Nội dung bản tuyên bố nhấn mạnh việc bảo đảm an sinh xã hội, tăng cường khả năng phục hồi cho người nghèo, các nhóm dễ bị tổn thương trong và sau đại dịch Covid-19. Các bộ trưởng ASEAN sẽ hợp tác chặt chẽ để thực hiện các mục tiêu: Bảo đảm tiếp cận kịp thời với an sinh xã hội và phân bổ hợp lý nguồn lực từ quỹ công cho chi tiêu xã hội; bảo vệ quyền, an toàn và nhân phẩm; đảm bảo

sức khỏe và an toàn của các cán bộ công tác xã hội tại các tuyến đầu trong việc ứng phó với đại dịch; tăng cường hợp tác liên ngành ở cấp quốc gia và khu vực; xây dựng các chương trình phục hồi sau đại dịch một cách toàn diện, xây dựng các kế hoạch, biện pháp mang tính liên tục, bảo đảm sự hòa nhập khuyết tật và thúc đẩy sự tham gia của trẻ em, thực hiện các chính sách hướng tới các đối tượng dễ bị tổn thương cũng như giảm thiểu tối đa những tác động tiêu

cực đối với người già, phụ nữ, đặc biệt là trẻ em.

Phát biểu tại Hội nghị, Việt Nam đánh giá cao nỗ lực của Lào và Ban Thư ký ASEAN trong việc tổ chức Hội nghị này. Việt Nam đề nghị các nước thành viên ASEAN tiếp tục nỗ lực, tăng cường hợp tác liên ngành ở cấp quốc gia và khu vực trong hiện thực hóa bản Tuyên bố chung của hội nghị cũng như thúc đẩy an sinh xã hội, ứng phó sẵn sàng với những khủng hoảng, thảm họa và dịch bệnh.

NƯỚC MỸ ĐỐI MẶT VỚI LÀN SÓNG BIỂU TÌNH GIA TĂNG

Thời gian gần đây, trong khi tập trung chống đại dịch Covid-19, nước Mỹ đã đối mặt với các cuộc biểu tình lịch sử, với tình trạng bạo lực leo thang khi những người biểu tình phản đối tình trạng phân biệt chủng tộc, phản đối lực lượng cảnh sát lạm quyền... Sự việc bắt đầu từ khi công dân Mỹ gốc Phi George Floyd (46 tuổi) bị cảnh sát khống chế và trói bắt với

cáo buộc tiêu thụ tiền giả tại thành phố Minneapolis, bang Minnesota (ngày 25/5/2020). Ngay sau đó, trên mạng xã hội lan truyền đoạn phim cho thấy một cảnh sát da trắng đã dè đầu gối vào gáy người đàn ông da màu này trong nhiều phút, khiến người đàn ông này tử vong không lâu sau đó tại bệnh viện. Người cảnh sát trên đã bị bắt giam và truy tố về tội giết người cấp độ 3.

Vụ việc trên ngay lập tức đã kích hoạt sự phẫn nộ của người Mỹ, khơi lại “vết thương chủng tộc” vốn âm ỉ ở Mỹ bao lâu nay. Từ ngày 29/5/2020 đến nay, nhiều cuộc biểu tình với quy mô khác nhau được tổ chức trên khắp nước Mỹ và vẫn đang lan rộng, chưa có dấu hiệu lắng xuống. Mục đích của các cuộc biểu tình là phản đối bạo lực cảnh sát và phân biệt chủng tộc trên khắp nước Mỹ và ở nhiều nước khác trên thế giới. Nhiều cuộc biểu tình diễn ra ôn hòa xong cũng có nhiều cuộc biểu tình đã biến thành bạo lực dẫn tới tình trạng đốt phá và hôi của buộc nhiều bang phải áp dụng lệnh giới nghiêm và huy động vệ binh quốc gia để đảm bảo an ninh.

Hiệu ứng từ các cuộc biểu tình phản đối nạn phân biệt chủng tộc còn lan rộng sang New Zealand, Canada, Đức, Anh, Ireland (Ai-len), Pháp, một số nước Bắc Phi... Bất chấp lệnh cấm tụ tập nhiều người do dịch Covid-19, những người biểu tình vẫn xuống đường phản đối tình trạng

phân biệt chủng tộc, lạm dụng vũ lực của cảnh sát Mỹ và yêu cầu một sự thay đổi mang tính hệ thống trước nạn phân biệt chủng tộc ở Mỹ cũng như nhiều nơi khác trên thế giới.

Theo các chuyên gia, nguyên nhân sâu xa của các vụ bạo động sắc tộc tại Mỹ không chỉ vì vấn đề mất an ninh hay tội phạm gia tăng, mà là hệ quả của một “hợp chủng quốc” luôn có những vết rạn nứt, thậm chí chia rẽ về chủng tộc mà chưa một đời tổng thống Mỹ nào giải quyết tận gốc rễ. Trong lịch sử, mặc dù Mỹ đã làm rất nhiều việc để phá bỏ các quan điểm gây chia rẽ, hàn gắn người dân, như: Ngay sau nội chiến (1861 - 1865), Quốc hội Mỹ đã thông qua Tu chính án thứ 13, chính thức bãi bỏ chế độ nô lệ; năm 1964, Đạo luật Dân quyền được thông qua, tuyên bố mọi sự phân biệt chủng tộc, màu da, nguồn gốc, giới tính đều là bất hợp pháp. Thế nhưng, bất chấp mọi “liều thuốc”, xung đột sắc tộc tại Mỹ vẫn được ví như một loại virus, chỉ

nằm im chứ không thể bị tiêu diệt hoàn toàn và sẽ phát tác ngay khi có cơ hội.

Các hoạt động biểu tình ở Mỹ hiện đang ảnh hưởng nghiêm trọng tới xã hội và nền kinh tế Mỹ, đặc biệt là trong bối cảnh diễn biến đại dịch Covid-19 vẫn chưa giảm ở Mỹ. Theo số liệu thống kê, hiện Mỹ vẫn là nước đứng đầu về số ca nhiễm và tử vong. Dịch Covid-19 đã khiến nền kinh tế Mỹ thiệt hại nặng nề và tình trạng thất nghiệp tăng cao kỷ lục, trong khi đó việc hàng nghìn người tham gia biểu tình lại càng gia tăng khả năng dịch Covid-19 bùng phát trở lại. Thêm vào đó, các cuộc biểu tình chưa có dấu hiệu sớm chấm dứt cũng sẽ ảnh hưởng nhất định tới cuộc bầu cử và chính trường Mỹ trong thời gian tới.

Trước vụ việc biểu tình ở Mỹ gia tăng, Người Phát

ngôn Bộ ngoại giao Việt Nam khẳng định: “Việt Nam quan tâm và chia sẻ với Chính phủ và nhân dân Mỹ về tình trạng một số vụ biểu tình đang có xu hướng bạo lực diễn ra ở một số địa phương Mỹ và có ảnh hưởng đến kinh tế và an sinh xã hội của người dân. Việt Nam mong rằng tình hình sẽ sớm được ổn định để người dân được sớm trở lại cuộc sống bình thường”. Đại sứ quán Việt Nam tại Mỹ đã ra khuyến cáo tới công dân Việt Nam tại Mỹ: Không đến những khu vực có biểu tình, tuân thủ nghiêm túc các quy định của cơ quan chức năng sở tại, hạn chế đi lại; liên hệ với cảnh sát địa phương và cơ quan đại diện Việt Nam tại Mỹ trong trường hợp bị ảnh hưởng hoặc cần trợ giúp. Khuyến cáo này và đường dây nóng bảo hộ công dân đã được đăng tải công khai.

DỰ BÁO 5 KỊCH BẢN TRIỂN VỌNG PHỤC HỒI KINH TẾ THẾ GIỚI

***Tác động của đại dịch Covid-19 với nền kinh tế thế giới**

Đại dịch Covid-19 đã gây ra những tác động nghiêm trọng cho nền kinh tế thế

giới. Trong báo cáo tháng 5/2020, Giám đốc điều hành Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) cảnh báo IMF có thể phải hạ dự báo mức tăng trưởng kinh tế toàn cầu xuống thấp hơn cả mức 3% đưa ra hồi tháng 4. Tổng Giám đốc Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) nhận định, giao dịch thương mại toàn cầu năm nay có thể giảm từ 13 đến 32%. Đại dịch Covid-19 cũng đã khiến tình trạng thất nghiệp ở hầu hết quốc gia tăng đột biến. Việc giãn cách xã hội kéo dài nhiều tháng cũng làm cho các nền kinh tế rơi vào khủng hoảng, chuỗi cung ứng toàn cầu bị đứt gãy. Các nhà hoạch định chính sách nhận định, thị trường tiêu dùng và du lịch là hai lĩnh vực “xương sống” giúp các nền kinh tế phục hồi và tăng tốc hiện vẫn đang phải đối mặt với muôn vàn khó khăn, ước tính sẽ suy giảm 45% trong năm 2020. Ngay cả khi lệnh phong tỏa ở một số quốc gia đã được gỡ bỏ thì quy định về giãn cách xã hội vẫn khiến người dân e ngại, hạn chế sử dụng các

dịch vụ và đi du lịch...

***Dự báo một số kịch bản triển vọng phục hồi nền kinh tế thế giới**

Khi kinh tế toàn cầu đã rơi vào suy thoái, một trong những vấn đề mà giới phân tích và các chính phủ quan tâm nhất hiện nay là kinh tế thế giới sẽ phục hồi như thế nào sau đại dịch. Theo các nhà phân tích, triển vọng phục hồi của kinh tế thế giới sẽ diễn ra theo mô hình nào còn tùy thuộc vào thời gian kéo dài của đại dịch Covid-19 cũng như mức độ ảnh hưởng của nó. Diễn đàn Kinh tế Thế giới (WEF) mới đây cho biết, hơn 50 nhà kinh tế học đã tham gia khảo sát của Reuters về khả năng phục hồi của nền kinh tế toàn cầu dưới tác động của dịch Covid-19 và đã đưa ra 5 kịch bản về triển vọng phục hồi kinh tế toàn cầu, bao gồm mô hình chữ V, U, W, L và SWOOSH - biểu tượng của thương hiệu Nike.

- Với dự báo phục hồi theo hình chữ V: Các nhà kinh tế học cho rằng đây là kịch

bản lạc quan nhất đối với nền kinh tế toàn cầu. Sau khi đi xuống, nó sẽ nhanh chóng trở dậy, lấy lại tốc độ tăng trưởng như thời kỳ trước khi dịch bệnh bùng phát với một loạt hiệu ứng bật lò xo. Dự báo nền kinh tế thế giới sẽ có khả năng phục hồi nhanh vào quý III và quý IV năm 2020.

- *Với kịch bản hình chữ*

U: Có nghĩa là thời gian trì trệ sẽ kéo dài hơn sau sự sụt giảm ban đầu do dịch bệnh, nhưng cuối cùng vẫn là sự trở lại của xu hướng tăng trưởng. Thời gian hồi phục sẽ mất hơn 2 quý bởi kinh tế thế giới rơi vào khủng hoảng còn tồi tệ hơn cả những năm 2008 - 2009. Điều này xảy ra có thể là vì lệnh giãn cách xã hội đã tác động tiêu cực lên nhiều ngành, lĩnh vực quan trọng của nền kinh tế, trong đó có du lịch, ước tính lượng khách du lịch quốc tế sẽ giảm 60 - 80% trong năm 2020.

- *Kịch bản chữ W:* Kịch bản này đáng lo ngại hơn. Kịch bản chữ W ngụ ý rằng, kinh tế thế giới có thể phục hồi trong thời gian ngắn, sau

đó lại suy giảm hơn nữa. Điều này có khả năng xảy ra sau khi các lệnh phong tỏa được nới lỏng. Tuy các hoạt động kinh tế quay trở lại, song nhiều doanh nghiệp bị phá sản, tỷ lệ thất nghiệp tăng và nguy cơ suy thoái vẫn hiện hữu nếu một đợt sóng Covid-19 thứ hai xuất hiện.

- *Kịch bản chữ L:* Được xem đáng báo động nhất, xuất hiện khi nền kinh tế hầu như chưa thể bật dậy, cứ mãi dò dáy nếu dịch Covid-9 tiếp tục lan rộng dẫn tới phải áp dụng các lệnh phong tỏa. Tuy nhiên, viễn cảnh này cũng được xem là khó trở thành hiện thực.

- *Kịch bản SWOOSH:* Kịch bản này được đa số các nhà hoạch định chính sách đưa ra, đó là nền kinh tế thế giới nhiều khả năng sẽ phục hồi theo mô hình giống dấu "SWOOSH" trong biểu trưng của hãng giày Nike, hơn là mô hình chữ V theo những dự báo trước đó. Điều này có nghĩa là nền kinh tế thế giới sẽ mất nhiều thời gian để chạm đáy, sau đó phục hồi với tốc độ

chậm nhưng chắc chắn. Các nhà hoạch định chính sách dự báo rằng nền kinh tế thế giới sẽ có sự sụt giảm mạnh, sau đó là quá trình phục hồi chậm chạp và đau đớn, với nhiều nền kinh tế phương Tây bao gồm cả Mỹ và châu Âu, sẽ không thể quay trở lại mức sản lượng như năm 2019 cho tới cuối năm tới hoặc thậm chí xa hơn.

Theo các nhà phân tích, giải quyết bài toán kinh tế thời kỳ hậu Covid-19 đang là thách

thức của bất kỳ quốc gia nào. Cho đến nay, kịch bản được nhiều nhà hoạch định chính sách và giám đốc điều hành các tập đoàn kinh tế lớn trên thế giới lựa chọn nhất, đó là kinh tế thế giới sẽ phục hồi theo mô hình giống dấu “SWOOSH” trong biểu trưng của hãng thể thao Nike (phục hồi chậm nhưng chắc). Nhưng để có thể đạt được điều này thì lộ trình phục hồi phải được thực hiện đồng bộ, thích hợp và an toàn ở tất cả các nước.

MỸ RÚT KHỎI HIỆP ƯỚC BẦU TRỜI MỞ

Hiệp ước Bầu trời Mở được ký kết tại Phần Lan ngày 24/3/1992 và trở thành một trong những biện pháp xây dựng lòng tin ở châu Âu sau Chiến tranh Lạnh. Có hiệu lực từ năm 2002, Hiệp ước này cho phép các nước tham gia công khai thu thập thông tin về các lực lượng vũ trang của nhau cũng như các hoạt động quân sự của các nước thành viên. Hiện có 34 quốc gia tham gia Hiệp ước Bầu trời Mở, trong

đó bao gồm Nga, Mỹ và một số thành viên khác thuộc Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO). Mục đích chính của Hiệp ước là để theo dõi thực trạng các quốc gia thực thi những thỏa thuận giải trừ quân bị, qua đó hóa giải những mối lo ngại mới phát sinh, xây dựng niềm tin lẫn nhau.

Ngày 21/5/2020, Báo Gazeta.ru của Nga cho biết Mỹ đã tuyên bố rút khỏi Hiệp ước Bầu trời Mở với Nga, với

lý do “Nga liên tục vi phạm các điều khoản của hiệp ước”. Theo Ngoại trưởng Mỹ Mike Pompeo, sau khi cân nhắc cẩn thận, Mỹ nhận thấy việc tiếp tục là thành viên của Hiệp ước Bầu trời Mở không còn phù hợp với lợi ích của nước này. Mỹ chỉ trích các hành động vi phạm của Nga không những đã cản trở mục đích xây dựng lòng tin của Hiệp ước mà còn gia tăng nghi ngờ và các mối đe dọa đối với an ninh quốc gia Mỹ. Tuy nhiên, Ngoại trưởng Mike Pompeo cho biết, Mỹ có thể cân nhắc lại quyết định của mình nếu Nga quay lại tuân thủ các cam kết của mình đối với Hiệp ước này.

Ngày 21/5/2020, Nga lên án kế hoạch của Mỹ rút khỏi Hiệp ước Bầu trời Mở; đồng thời khẳng định rằng, việc này sẽ gây phương hại đến an ninh của châu Âu và ảnh hưởng đến lợi ích các đồng minh của Mỹ. Nga cũng đã cáo buộc Mỹ đang cố gắng sử dụng Hiệp ước này cho mục đích chính trị trong nước. Các đại sứ tại Tổ chức NATO

đã kêu gọi triệu tập họp khẩn trong ngày 22/5/2020 để thảo luận hậu quả về động thái trên của Mỹ. Đức kêu gọi Mỹ cân nhắc lại quyết định; đồng thời cho biết Đức, Pháp, Ba Lan và Anh đã nhiều lần giải thích với Mỹ rằng, các vấn đề với Nga trong những năm qua “không thể biện hộ” cho việc rút khỏi Hiệp ước...

Theo các chuyên gia, việc Mỹ rút khỏi Hiệp ước Bầu trời Mở là bước đi đáng tiếc, bởi đây là một hiệp ước có ý nghĩa then chốt để đảm bảo niềm tin lẫn nhau ở châu Âu. Sự đổ vỡ của Hiệp ước Bầu trời Mở sẽ gia tăng nguy cơ xảy ra chiến tranh giữa Nga và phương Tây do thiếu cơ chế minh bạch về quân sự. Việc Mỹ rút khỏi Hiệp ước Bầu trời Mở sẽ ảnh hưởng đến lợi ích của tất cả các thành viên tham gia, kể cả các nước thành viên NATO. Động thái của Mỹ sẽ là đòn mạnh không chỉ giáng vào nền tảng an ninh châu Âu, mà còn vào những lợi ích an ninh cốt lõi của các đồng minh Mỹ...□

VAN BAN MÔI

Nghị định số 58/2020/NĐ-CP, ngày 27/5/2020 quy định mức đóng Bảo hiểm xã hội (BHXH) bắt buộc vào Quỹ Bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Nghị định gồm 17 điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/7/2020. Dưới đây là một số quy định chủ yếu của Nghị định.

****Mức đóng và phương thức đóng vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp:***

Người sử dụng lao động hằng tháng đóng trên quỹ tiền lương đóng BHXH cho người lao động quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và h khoản 1,

- Điều 2 và khoản 2, Điều 2 Luật BHXH, trừ trường hợp lao động là người giúp việc gia đình, theo một trong các mức sau:

+ Mức đóng bình thường bằng 0,5% quỹ tiền

lương làm căn cứ đóng BHXH; đồng thời được áp dụng đối với người lao động là cán bộ, công chức, viên chức và người thuộc lực lượng vũ trang thuộc các cơ quan của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, quân đội, công an, đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng ngân sách nhà nước.

+ Mức đóng bằng 0,3% quỹ tiền lương làm căn cứ đóng BHXH được áp dụng đối với doanh nghiệp bảo đảm điều kiện

theo quy định tại Điều 5 của Nghị định này.

Người sử dụng lao động hằng tháng đóng vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp với mức 0,5% mức lương cơ sở đối với mỗi người lao động quy định tại điểm e khoản 1, Điều 2 của Luật BHXH.

Người sử dụng lao động là doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể, tổ hợp tác hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp trả lương theo sản phẩm, theo khoán thì mức đóng hằng tháng tương ứng theo điều kiện từng trường hợp quy định tại điểm a, b khoản 1, Điều này; phương thức đóng được thực hiện hằng tháng, 3 tháng hoặc 6 tháng một lần.

****Doanh nghiệp hoạt động trong các ngành nghề có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề***

ngiệp được áp dụng mức đóng thấp hơn mức đóng bình thường quy định tại Nghị định này nếu bảo đảm các điều kiện sau:

Trong vòng 3 năm tính đến thời điểm đề xuất không bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, không bị truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi vi phạm pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động và BHXH.

Thực hiện việc báo cáo định kỳ tai nạn lao động và báo cáo về an toàn, vệ sinh lao động chính xác, đầy đủ, đúng thời hạn trong 3 năm liền kể trước năm đề xuất.

Tần suất tai nạn lao động của năm liền kể trước năm đề xuất phải giảm từ 15% trở lên so với tần suất tai nạn lao động trung bình của 3 năm liền kể trước năm đề xuất hoặc không để xảy ra tai nạn lao động tính từ 3 năm liền kể trước năm đề xuất.□

Liệt sỹ Lai Văn Tủng và con đường mang tên ông tại thành phố Sóc Trăng

THANH HÀ

Lai Văn Tủng là tên đồng chí Đội trưởng Đội Biệt động Khu II, thuộc Đội Biệt động thị xã Sóc Trăng đã anh dũng hy sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Với vóc người cao to, cùng với bản tính gan dạ, dũng cảm, lại có võ nghệ, Lai Văn Tủng chỉ huy và tham gia chiến đấu hàng chục trận, tiêu diệt nhiều sinh lực địch. Ghi nhận những cống hiến to lớn của người chiến sĩ biệt động, đồng thời để tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng địa phương, năm 1976, đường Lý Thái Tổ tại Phường 6, thị xã Sóc Trăng được đổi tên thành đường Lai Văn Tủng cho đến ngày nay.

Đồng chí Lai Văn Tủng (còn gọi là Sáu Tủng) sinh năm 1937, trong một gia đình người Hoa tại ấp Mương Tra, làng Tân Thạnh, quận Long Phú, tỉnh Sóc Trăng. Là con thứ sáu trong gia đình nên thường được gọi là Sáu Tủng.

Năm 1958, Lai Văn Tủng tham gia lực lượng du kích xã Tân Thạnh. Do anh

dũng trong chiến đấu và luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ, nên năm 1961, Lai Văn Tủng được điều động lên thị xã Sóc Trăng, làm chiến sĩ Đội Biệt động Khu II, thuộc Đội Biệt động thị xã Sóc Trăng. Chỉ trong thời gian ngắn, Lai Văn Tủng được phân công làm Đội phó và đến cuối năm 1967 làm Đội trưởng Đội Biệt động Khu II.

Trong quá trình chiến đấu, Đội Biệt động Khu II đã phối hợp với các đội du kích mật ở Khu I, Khu II và Khu III, Đại đội 247, Đại đội 301 và lực lượng vũ trang tỉnh Sóc Trăng nhiều lần tiến công địch, đặc biệt là trong Tổng công kích, Tổng khởi nghĩa Tết Mậu Thân năm 1968. Riêng đồng chí Lai Văn Tủng đã chỉ huy và tham gia chiến đấu khoảng 50 trận lớn, nhỏ, trực tiếp tiêu diệt 13 tên cảnh sát, tề điệp ác ôn, đầu hàng chỉ điểm; trong chiến đấu diệt 19 tên, thu 15 súng các loại, đột nhập vào bệnh viện giải thoát 4 cán bộ.

***Người Đội trưởng mưu trí, dũng cảm**

Trong rất nhiều những chiến công của đồng chí Lai Văn Tủng, đáng chú ý có trận đánh vào đêm 26/3/1961 tại một căn nhà chứa bạc ở Ngã tư Cột Lồng Đèn, tiêu diệt tên Phát (còn có tên là rô), Trưởng ấp Sung Đình (xã Tân Thạnh, huyện Long Phú). Trận đánh

diễn ra nhanh gọn, đạt hiệu suất chiến đấu cao. Người dân rất vui mừng vì tên Phát hung hăng, gian ác, gây nhiều nợ máu với người dân đã phải đền tội. Đây là trận đánh đầu tiên của lực lượng biệt động và đã giành thắng lợi trọn vẹn, nên có ý nghĩa tạo thanh thế cho đơn vị, trong đó có vai trò quan trọng của chiến sĩ biệt động Lai Văn Tủng.

Từ năm 1961 - 1963, Đội Biệt động Khu II được giao nhiệm vụ nắm tình hình, diệt những tên ác ôn và bọn chỉ điểm tại Khu II. Do có lợi thế thông thuộc địa bàn, có võ nghệ và mưu trí, dũng cảm, đồng chí Lai Văn Tủng nhiều lần một mình nghiên cứu độc lập chiến đấu, dùng búa, dao găm để diệt ác, trừ gian. Bằng nhiều cách tiếp cận, đồng chí đã giết 13 tên ác ôn, trong đó có 4 tên cảnh sát, 1 trưởng đồn, khống chế một số tên khác không dám hoạt động. Với lối đánh "xuất quỷ nhập thần", lúc thì giả làm lái heo, lúc thì giả làm

lính nguy, đồng chí đã gây cho địch nhiều hoang mang lo sợ, nhất là bọn ác ôn, chỉ điểm. Bọn địch ở Phân Chi khu Khánh Hưng nhiều lần tìm cách mua chuộc và treo giải thưởng cho ai giết được Sáu Tửng nhưng tất cả đều vô vọng. Các tổ du kích mật ở thị xã Sóc Trăng nhân cơ hội này đã len lỏi vào địa bàn vùng ngoại ô, tổ chức vũ trang tuyên truyền, khống chế, vô hiệu hóa những tên trưởng ấp, tề điệp, chỉ điểm, làm cho chúng càng thêm hoang mang lo sợ, từ đó nổi lòng sự kềm kẹp.

Khoảng giữa tháng 8/1965, Đội Biệt động Khu II nhận nhiệm vụ bằng mọi cách phải giải thoát các cán bộ bị địch bắt tra tấn dã man và được chúng cho đi điều trị tại Nhà thương Phan Bội Châu (Bệnh viện Chuyên khoa Sản Nhi tỉnh Sóc Trăng hiện nay). Ngày 28/8/1965, tổ biệt động gồm 4 chiến sĩ, do đồng chí Sáu Tửng chỉ huy, mưu trí cải trang thành lính nguy đột nhập vào bên

trong nhà thương. Tên cảnh sát canh giữ tại nhà thương nổi tiếng gian ác và mạnh bạo. Bằng sự nhanh trí, cùng võ thuật điêu luyện, nhân lúc tên cảnh sát đang nằm đọc báo thì bị đồng chí Sáu Tửng quật ngã xuống nền gạch, khống chế không cho hắn dùng súng chống trả. Hai bên đánh nhau quyết liệt. Lợi dụng sơ hở của đối phương, đồng chí Sáu Tửng dùng dao găm hạ gục tên cảnh sát. Tuy bị thương tích đầy mình, nhưng đồng chí Sáu Tửng cùng với các chiến sĩ biệt động nhanh chóng giải thoát 4 cán bộ cách mạng và đưa về vùng căn cứ an toàn.

Đầu tháng 5/1966, Đội Biệt động Khu II được giao nhiệm vụ phối hợp với cơ sở nội ứng trình sát mục tiêu, nắm quy luật hoạt động tuần tra canh gác của địch ở Sân bay Sóc Trăng để chọn vị trí triển khai trận địa pháo chuẩn bị đánh Sân bay Sóc Trăng. Với tinh thần mưu trí, dũng cảm, đồng chí Lai Văn

Tửng và các chiến sĩ biệt động đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Sau khi hoàn thành công tác chuẩn bị chiến đấu, đặc biệt là công tác trinh sát mục tiêu, khu vực bố trí trận địa chính thức, trận địa dự bị, trong tháng 5/1966, Đội Biệt động Khu II phối hợp Đại đội Pháo trợ chiến (C602) của Tỉnh Đội Sóc Trăng ba lần dùng cối 82mm tập kích và các mục tiêu quan trọng của địch ở Sân bay Sóc Trăng, phá hủy hàng chục máy bay các loại, thiêu hủy 2 kho xăng, diệt 141 tên địch, trong đó có nhiều cố vấn, chuyên viên quân sự Mỹ. Sau trận đánh, Đội Biệt động Khu II được Ban Chỉ huy Tỉnh Đội Sóc Trăng biểu dương thành tích.

Cuối năm 1967, đồng chí Lai Văn Tửng được phân công giữ chức Đội trưởng Đội Biệt động Khu II. Trên cương vị Đội trưởng, đồng chí Lai Văn Tửng đã chỉ huy đơn vị tham gia nhiều trận đánh và độc lập tác chiến

diệt tế, trừ gian ở nội ô và ngoại ô thị xã Sóc Trăng, tiêu diệt nhiều tên địch, thu nhiều vũ khí, tạo được tiếng vang lớn.

Thành tích tiêu biểu khác của đồng chí Lai Văn Tửng trong giai đoạn này là vận động Nhân dân thị xã Sóc Trăng, đặc biệt là đồng bào người Hoa lạc quyền ủng hộ kháng chiến. Với lợi thế là dân tộc Hoa và rất có uy tín, nên công tác vận động của đồng chí được thực hiện khá thuận lợi và thu được kết quả tốt. Nhiều gia đình đóng vượt chỉ tiêu, có người ủng hộ cho cách mạng hàng trăm ngàn đồng, góp phần tháo gỡ khó khăn cho công cuộc kháng chiến trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng lúc bấy giờ.

***Anh dũng hy sinh**

Trong cuộc Tổng công kích, Tổng khởi nghĩa Tết Mậu Thân năm 1968, đồng chí Lai Văn Tửng chỉ huy Đội biệt động Khu II phối hợp với Đại đội 301 đánh

địch trong nội ô. Đơn vị do đồng chí chỉ huy đã anh dũng chiến đấu quyết liệt với địch, nhưng do hết đạn, thương vong nhiều nên phải rút lui. Trên đường về căn cứ, các chiến sĩ biệt động bị máy bay địch truy kích. Đồng chí Lai Văn Tững không may bị trúng đạn và hy sinh, đó là ngày 16/2/1968 (nhằm ngày 19 tháng giêng, năm Mậu Thân). Đồng chí Lai Văn Tững hy sinh là sự mất mát rất lớn đối với lực lượng vũ trang thị xã Sóc Trăng nói chung và Đội Biệt động Khu II nói riêng; đặc biệt là để lại nỗi đau quá lớn không gì bù đắp được đối với bốn người phụ nữ thân yêu của đời mình, đó là người mẹ già, người vợ trẻ cùng 2 đứa con gái nhỏ. Càng thương tiếc người chiến sĩ biệt động anh dũng, đội ngũ cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang càng thêm sục sôi căm thù địch, vượt qua mọi gian khổ, hy sinh, quyết tâm tiêu diệt kẻ thù, làm nên chiến công tiếp nối những chiến

công, góp phần giải phóng quê hương, đất nước.

Đồng chí Lai Văn Tững được Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa Miền Nam Việt Nam truy tặng nhiều phần thưởng cao quý: Huân chương Quyết thắng hạng Nhì (năm 1975), Huy chương Giải phóng hạng Nhất (năm 1976). Hiện tại, tỉnh Sóc Trăng đang hoàn tất hồ sơ đề nghị truy tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân cho liệt sỹ Lai Văn Tững.

Để ghi nhận những cống hiến to lớn của người chiến sĩ biệt động, đồng thời tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương, năm 1976, các đồng chí lãnh đạo ở thị xã Sóc Trăng quyết định đổi tên đường Lý Thái Tổ tại Phường 6 thành đường Lai Văn Tững cho đến ngày nay (do có sự nhầm lẫn về họ của đồng chí Lai Văn Tững nên có thời gian con đường mang tên Châu Văn Tững).□

Cựu chiến binh Trần Đức Mai:

Giữ vẹn truyền thống Bộ đội Cụ Hồ

LÊ VŨ

Hưởng ứng phong trào thi đua Cựu chiến binh gương mẫu học tập và làm theo lời Bác, nhiều cán bộ, hội viên Cựu chiến binh tại TP.Sóc Trăng đã nêu cao tinh thần tự lực, vượt qua khó khăn, làm nhiều việc tốt, tích cực làm nông cốt trong các phong trào tại địa phương. Trong đó, ông Trần Đức Mai - Hội viên Hội Cựu chiến binh Phường 6 được xem là một trong những điển hình, luôn gương mẫu giữ vững và phát huy bản chất tốt đẹp của người lính “Bộ đội Cụ Hồ”.

Đầu năm 1972, khi vừa tròn 18 tuổi, nghe theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, người thanh niên Trần Đức Mai đã viết đơn tình nguyện xung phong đi bộ đội và vào Nam chiến đấu. Tháng 6/1972, ông được điều động vào chiến trường Thành cổ Quảng Trị và chiến đấu tại đây cho đến ngày thống nhất đất nước. Tháng 8/1983, ông được phân công nhiệm vụ tại Trường Quân sự Quân khu 9, rồi tham gia nghĩa vụ quốc tế tại nước bạn Campuchia.

Công tác tại nhiều vị trí, đảm nhận nhiều nhiệm vụ

quan trọng, song đối với ông những ngày tháng chiến đấu tại vùng đất lửa Quảng Trị là những thời khắc không bao giờ quên. Năm 1972, vùng đất Quảng Trị được xem là chiến trường ác liệt nhất, nơi diễn ra những cuộc đụng độ nảy lửa giữa ta và địch. Để lấy lại tinh thần và gây sức ép với ta tại Hội nghị Paris, đế quốc Mỹ dốc toàn bộ lực lượng mở cuộc phản kích tái chiếm thị xã Quảng Trị với mục tiêu số một là chiếm lại Thành Cổ. Là người trực tiếp chiến đấu bảo vệ Thành Cổ, ký ức của ông hiện vẫn còn nguyên

vẹn những hình ảnh về cuộc hành quân đẫm máu, cực kỳ tàn bạo với đủ loại vũ khí hiện đại có sức tàn phá và hủy diệt cao của kẻ thù. Chỉ tính riêng đêm 4/7/1972, pháo đài bay B52 Mỹ đã thả 4.000 tấn bom, tiếp đó ngày 31/7/1972 khoảng 2 vạn quả đại bác cỡ lớn đã rơi xuống khu vực thị xã Quảng Trị. Thế nhưng bom đạn không hề làm chiến sỹ của ta sờn lòng, lùi bước. Hầu hết các anh dù tuổi đời còn rất trẻ nhưng luôn anh dũng, kiên cường bám trụ với quyết tâm giữ vững từng tấc đất Thành Cổ. Với những thử thách ác liệt trong chiến đấu, ngày 20/6/1973, dưới chiến hào giữa lòng Thành Cổ Quảng Trị, trong làn lửa đạn ác liệt của kẻ thù xâm lược, ông Trần Đức Mai vinh dự được đứng vào hàng ngũ của Đảng.

Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, thống nhất đất nước 30/4/1975, ông Trần Đức Mai được phân công công tác ở nhiều vị trí trong Quân đội, tham gia chiến trường Campuchia, giảng dạy tại Trường Quân sự Quân khu 9,... Ở bất kỳ vị trí nào ông vẫn luôn giữ vững và phát huy bản chất tốt đẹp của người

lính "Bộ đội Cụ Hồ"; luôn thể hiện tinh tiên phong, gương mẫu, hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Tháng 11/2005, ông chính thức nghỉ hưu với cấp hàm Đại tá.

Trở về với cuộc sống đời thường, lẽ ra ông sẽ nghỉ ngơi tận hưởng, nhưng với bản chất người lính và mong muốn đóng góp cho địa phương nên ông tham gia vào Hội Cựu chiến binh Phường 6. Từ những kinh nghiệm thực tiễn của mình, ông Trần Đức Mai tham mưu với Ban Chấp hành Hội tổ chức được nhiều phong trào sôi nổi, tạo môi trường sinh hoạt tích cực, bổ ích cho hội viên. Bên cạnh đó, ông còn đóng góp ý kiến với chính quyền địa phương về quản lý đô thị, thực hiện chính sách an sinh xã hội; chia sẻ và đề xuất nhiều cách làm hay; tham gia tích cực vào công tác xã hội, từ việc đóng góp các nguồn quỹ đến vận động trẻ em đến trường. Bằng bản lĩnh của người lính, ông còn mạnh dạn, thẳng thắn đấu tranh với những biểu hiện tiêu cực trong cán bộ, đảng viên và ngoài xã hội. Đặc biệt, ông còn là người đi đầu trong thực hiện

việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Hằng năm, ông xây dựng kế hoạch học và làm theo chủ đề, thường xuyên soi rọi lại bản thân để làm gương cho đảng viên trẻ noi theo. Đồng chí Ngô Văn Hùng, Bí thư Chi bộ Tổ dân phố 4, Phường 6, cho biết: “Trong công tác xây dựng Đảng, đồng chí Trần Đức Mai luôn thể hiện tính gương mẫu của người lính Cụ Hồ, đóng góp nhiều ý kiến để chi bộ xây dựng các nghị quyết phù hợp. Đối với đảng viên trẻ, đồng chí luôn quan tâm dìu dắt, truyền lửa tinh thần yêu nước, trung thành với lý tưởng cách mạng”.

Hằng năm, cứ mỗi dịp đến ngày Lễ tưởng niệm chiến thắng Quảng Trị, ông cùng gia đình lại tranh thủ thời gian trở về lại chiến trường xưa để thăm những đồng đội cũ, thấp nén hương lên những phần mộ để tưởng nhớ, tri ân những người đồng đội đã anh dũng ngã xuống. Chiến tranh đã lùi xa, nhưng ký ức một thời khói lửa vẫn còn nguyên vẹn trong ông. Đó là hình ảnh những người đồng đội đã ngã xuống, những lần xung phong

giết giặc, bị nhiễm chất độc da cam hay vết thương cũ hành hạ khi trái gió trở trời. Đó cũng chính là minh chứng sinh động và thuyết phục cho tinh thần dũng cảm, gan dạ của người lính Cụ Hồ, không nao núng trước đạn bom ác liệt, sẵn sàng hy sinh để bảo vệ Tổ quốc, giành độc lập, tự do cho dân tộc và tô điểm thêm truyền thống yêu nước của dân tộc Việt Nam.

Cựu chiến binh Trần Đức Mai tâm sự: “Dù đã nghỉ hưu, nhưng với bản chất của người lính Cụ Hồ, tôi không cho phép bản thân được nghỉ ngơi. Ngày nào còn cống hiến được cho địa phương thì tôi luôn sẵn sàng”. Dù không quá lớn lao như năm xưa còn trong quân ngũ, nhưng những việc ông làm hôm nay đã góp phần giữ vững và phát huy bản chất tốt đẹp của Bộ đội Cụ Hồ. Qua đó, góp phần để cho thế hệ trẻ hôm nay được tự hào về truyền thống của bao thế hệ ông cha, không ngừng nỗ lực học tập, rèn luyện và phấn đấu làm theo, cùng góp sức xây dựng quê hương, đất nước ngày thêm phát triển. □

Thị xã Ngã Năm:

Niềm vui hoàn thành xây dựng nông thôn mới

THIỆN HẢI

Là đơn vị cấp huyện đầu tiên của tỉnh được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, TX.Ngã Năm đã cho thấy sự chuyển mình về kinh tế - xã hội sau 10 năm nỗ lực phấn đấu của một đơn vị nằm khá xa trung tâm tỉnh lỵ. Không riêng gì người dân Ngã Năm, đây còn là niềm vui chung của tỉnh nhà, là động lực để các địa phương khác cùng phấn đấu để nông thôn ngày thêm phát triển.

***Lan tỏa niềm vui**

Trong những ngày cuối tháng 6 vừa qua, không khí hân hoan len lỏi nhiều nơi trên địa bàn TX. Ngã Năm khi địa phương vừa tổ chức Lễ công bố Quyết định của Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2019. Trên nhiều tuyến đường rợp cờ hoa,

niềm vui, phấn khởi hiện rõ trên khuôn mặt của mỗi người dân. Ông Nguyễn Hồng Thế, người dân xã Long Bình tự hào chia sẻ: “Từ khi thị xã triển khai xây dựng nông thôn mới đến nay đã giúp cho xóm, ấp ngày thêm đổi mới, kang trang, sạch đẹp, đời sống vật chất và tinh thần của người dân đã tốt hơn trước rất nhiều. Cùng với

hạ tầng giao thông, trường học, trạm y tế được đầu tư xây dựng đáp ứng nhu cầu của người dân, thì tình hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của người dân được thuận lợi và phát triển hơn rất nhiều. Bà con thấy được cái lợi của chương trình nông thôn mới mang lại nên ai nấy đều rất vui và đồng thuận”.

Cùng chung niềm vui đó, anh Quách Văn Tùng, người dân ấp Vĩnh Trung, xã Vĩnh Quới khoe: “Khi nhà nước đầu tư xây dựng các tuyến đường giao thông, bà con ở đây rất phấn khởi. Ngày xưa, chúng tôi muốn bán nông sản phải chèo ghe, đi xuống đem ra chợ. Còn bây giờ mọi chuyện đã khác xa, thương lái tìm vô thu mua tận nhà, bà con vừa thuận lợi đầu ra, vừa bán được giá nên kinh tế khá lên từng ngày”.

Đúng như cảm nhận của nhiều người, diện mạo nông thôn tại TX.Ngã

Năm đến nay đã thực sự đổi mới từ những điều dễ nhìn thấy nhất và những đổi thay còn được định lượng bằng những con số cụ thể. Theo báo của UBND TX.Ngã Năm, qua gần 10 năm triển khai xây dựng nông thôn mới, hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư tốt hơn, mạng lưới điện được đầu tư rộng khắp toàn thị xã. Đến nay, tỷ lệ hộ có điện sử dụng an toàn đạt trên 99%; 100% xã có trạm y tế, nhà văn hóa, hội trường và sân thể thao cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, vui chơi giải trí, thể thao cho trẻ em và người cao tuổi trên địa bàn. Trong 10 năm qua, thị xã đã huy động được hơn 2.140 tỉ đồng để đầu tư xây dựng nông thôn mới, trong số đó vốn đóng góp từ cộng đồng dân cư là 343 tỷ đồng (chiếm 16%) đã góp phần quan trọng vào kết quả xây dựng nông thôn mới hôm nay.

***Hoàn thành nhiệm vụ**

Ngay từ đầu nhiệm kỳ 2015-2020, TX.Ngã Năm không phải là 1 trong 2 địa phương được chọn (tỉnh chọn 2 huyện Mỹ Xuyên và Cù Lao Dung) để tập trung chỉ đạo, phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới. Tuy nhiên, đến giữa nhiệm kỳ, trên cơ sở phân tích, đánh giá những khó khăn trong thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đối với huyện Cù Lao Dung, tỉnh đã thống nhất chọn TX.Ngã Năm thay cho huyện Cù Lao Dung để làm điểm chỉ đạo.

Với sự quan tâm chỉ đạo và tập trung nguồn lực của tỉnh, nhiều năm qua, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân TX.Ngã Năm đã đoàn kết, quyết tâm khắc phục khó khăn, thử thách, phát huy mọi nguồn lực để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới. Vì vậy, khi trở thành đơn vị cấp huyện đầu tiên của

tỉnh được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, TX.Ngã Năm được đánh giá là “đi sau về trước”. Với kết quả này, thị xã như được tiếp thêm ý chí và nghị lực để tiếp tục phấn đấu phát triển về mọi mặt, đạt nhiều kết quả cao hơn trong giai đoạn tiếp theo. Theo đồng chí Trần Văn Chuyện - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, đây là kết quả đáng được trân trọng, nhưng chỉ là kết quả bước đầu, bởi để được công nhận hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới đã khó thì việc duy trì và nâng chất thực hiện các tiêu chí càng khó hơn. Do đó, Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân TX.Ngã Năm cần xác định giữ vững và nâng chất thực hiện các tiêu chí nông thôn mới là nhiệm vụ quan trọng trước mắt và lâu dài.

Tại buổi lễ công bố quyết định TX.Ngã Năm hoàn thành nhiệm vụ xây

dựng nông thôn, Chủ tịch UBND tỉnh Trần Văn Chuyện cho biết, trong chương trình công tác năm 2020, Ban Chỉ đạo Trung ương đã xác định năm 2020 là năm then chốt thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới với quyết tâm hoàn thành tất cả các mục tiêu còn lại của giai đoạn 2016-2020 và phấn đấu hoàn thành các mục tiêu cao hơn về xây dựng nông thôn mới theo hướng chất lượng, đi vào chiều sâu và bền vững. Với tinh thần trên, Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị các sở, ngành, thành viên Ban Chỉ đạo nông thôn mới tỉnh và địa phương tiếp tục thực hiện vai trò tham mưu trong xây dựng nông thôn mới theo chức năng, nhiệm vụ được giao, nhất là trong triển khai thực hiện phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” và Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, phấn đấu hoàn

thành vượt mức chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới nhiệm kỳ 2015-2020. Các ngành, các cấp và địa phương, nhất là TX.Ngã Năm cần tiếp tục quán triệt sâu sắc hơn nữa những chủ trương của Đảng và Nhà nước về “nông nghiệp, nông dân, nông thôn”, phát huy hơn nữa vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới; không được chủ quan, thỏa mãn, hài lòng với kết quả đạt được trong nhiệm vụ phát triển nông thôn.

Với những thành quả hôm nay đã cho thấy, Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới là chương trình thể hiện rất rõ “Ý Đảng, lòng Dân”. Thành quả mà TX.Ngã Năm đã và đang đạt được trên các lĩnh vực chính là tiền đề và là động lực quan trọng để Ngã Năm tiếp tục phấn đấu ngày càng phát triển hơn trong thời gian tới. □

Cải cách thu tục hành chính:

Vì Nhân dân phục vụ

THIÊN HƯƠNG

Đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC) nhà nước là một trong những chủ trương, giải pháp quan trọng của Đảng nhằm để đảm bảo đạt được các mục tiêu về kinh tế - xã hội, trong đó cải cách thủ tục hành chính (TTHC) là một trong những nội dung trọng tâm. Trong 10 năm qua, tỉnh Sóc Trăng đã tích cực triển các nhiệm vụ, giải pháp về cải cách TTHC và đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần hoàn thành kế hoạch kinh tế - xã hội của tỉnh.

***Thực hiện chặt chẽ, đồng bộ**

Căn cứ “Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011- 2020, định hướng giai đoạn 2021-2030, tỉnh Sóc Trăng”, Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo sát sao, quyết liệt và thường xuyên đối với công tác CCHC; trong đó, chỉ đạo cải cách TTHC trên các lĩnh vực quản lý nhà nước theo quy định. Để đạt mục tiêu về cải cách TTHC, UBND tỉnh

chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng kiểm soát TTHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; ban hành quy chế phối hợp giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa liên thông cho nhà đầu tư, doanh nghiệp trong các khu công nghiệp và trong các lĩnh vực: đăng ký kinh doanh, lý lịch tư pháp, tài nguyên và môi trường, đăng ký đầu tư, quản lý công sản,...

Theo đó, TTHC quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật được kiểm soát chặt chẽ, không tự quy định TTHC trong các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương. Trong 10 năm qua, hàng năm, tỉnh đều ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trên địa bàn tỉnh để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các quy định, TTHC chưa phù hợp, không cần thiết, không đáp ứng các nguyên tắc về quy định và thực hiện TTHC. Cùng với việc nâng cao chất lượng kiểm soát TTHC, việc cập nhật, niêm yết, công khai TTHC cũng được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. các TTHC do Chủ tịch UBND tỉnh công bố đều được cập nhật dữ liệu, thực hiện “chuẩn hóa” trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; được công khai tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC, công khai trên Trang Thông tin điện tử của tỉnh, Cổng Dịch vụ công của tỉnh. Việc làm này đã giúp cho nhiều cá nhân, tổ chức được truy cập, tìm hiểu và thực hiện TTHC thuận tiện, chính xác. Bên cạnh đó, toàn tỉnh niêm

yết thống nhất thông tin địa chỉ tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính tại Bảng niêm yết TTHC; đồng thời, xây dựng, tuyên truyền và phổ biến rộng rãi các kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị trên Trang thông tin điện tử, Chuyên trang CCHC của tỉnh và Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị; quản lý, sử dụng tài khoản đăng nhập Hệ thống phản ánh, kiến nghị trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

Trong 5 năm qua (2016 - 2020), tỉnh xây dựng phương án đơn giản hóa TTHC và kiến nghị các bộ, ngành có liên quan cắt giảm 87 TTHC; qua đó tổng chi phí tiết kiệm mỗi năm là gần 38,4 tỷ đồng, tỷ lệ cắt giảm chi phí đạt 22,6% (tăng 1,1% so với giai đoạn 2011 - 2015). Ngoài ra, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã cũng đã chủ động rút ngắn thời gian giải quyết đối với 712 TTHC (cấp tỉnh 267 TTHC, cấp huyện 279 TTHC, cấp xã 166 TTHC). Riêng các

TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương được đưa ra tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cấp huyện, cấp xã theo quy định của Chính phủ. Trong 5 năm qua, toàn tỉnh đã tiếp nhận 4.051.861 hồ sơ TTHC, đã giải quyết đúng hạn 4.050.069 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,95% (tăng 0,03% so với giai đoạn 2011-2015); giải quyết quá hạn 1.792 hồ sơ. Các hồ sơ quá hạn giải quyết đều thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi người dân bằng văn bản.

***Đơn giản, thuận lợi, tiết kiệm**

Để thực hiện đạt hiệu quả công tác cải cách TTHC, trong 10 năm qua, tỉnh đã có nhiều nỗ lực tiếp tục đẩy mạnh triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh. Các cơ quan, đơn vị trong tỉnh đã kiện toàn cơ cấu tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận một cửa; đồng thời, rà soát, xây dựng và cập nhật quy trình nội bộ,

quy trình liên thông để giải quyết TTHC. Hiện nay, toàn tỉnh có 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các đơn vị được giải quyết theo cơ chế một cửa (trừ một số TTHC thuộc các trường hợp quy định tại Khoản 5, Điều 14, Nghị định số 61/2018/NĐ-CP).

Tính đến tháng 6 năm nay, tổng số TTHC được áp dụng trên địa bàn tỉnh đã được công bố, công khai còn hiệu lực thi hành là 1.827 thủ tục (thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành tỉnh là 1.431 thủ tục, cấp huyện 269 thủ tục, cấp xã 127 thủ tục); trong đó có 104 TTHC được giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh chính thức vận hành vào đầu năm 2019, đến nay đã có 1.334 TTHC thuộc thẩm quyền của các cơ quan cấp tỉnh được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm, tăng 43 TTHC so với ban đầu; có 40 TTHC của các ngành dọc (Công an, Bảo hiểm xã hội tỉnh) cũng được đưa vào Trung tâm để tiếp nhận và trả kết quả.

Song song với việc đẩy mạnh triển khai cơ chế một

cửa, một cửa liên thông theo hướng phục vụ, những năm qua, tỉnh còn tích cực triển khai việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích. UBND tỉnh phối hợp với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam ký kết thỏa thuận hợp tác về “Cung ứng dịch vụ Bưu chính - Hành chính công” trên địa bàn tỉnh. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 683 TTHC thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích. Ngoài ra, UBND tỉnh cho phép thực hiện thí điểm chuyển giao dịch vụ hành chính công cho Bưu điện tham gia hỗ trợ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của 5 Sở tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. Từ khi triển khai đến nay, việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh đã được thực hiện nghiêm túc, 100% bưu gửi TTHC đến tay người nhận an toàn, không xảy ra tình trạng bị hư hỏng hoặc ảnh hưởng tới nội dung bên trong, không có trường hợp bị mất trong quá trình

chuyển phát, không có trường hợp phải bồi thường thiệt hại, đảm bảo thời gian toàn trình như đã cam kết với người dân. Thực tế cho thấy, mô hình này đã mang lại nhiều thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC, giảm thiểu tối đa việc đi lại nhiều lần để làm thủ tục nộp hồ sơ, tiết kiệm thời gian và chi phí tuân thủ TTHC.

Có thể nói, với sự quan tâm chỉ đạo sát sao, quyết liệt và thường xuyên của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, cùng sự tham gia tích cực của các sở, ban, ngành và các địa phương đối với công tác CCHC, sau 10 năm thực hiện, nền hành chính của tỉnh nói chung và tình hình TTHC nói riêng đã có bước chuyển biến theo hướng phục vụ nhân dân và doanh nghiệp. Việc đơn giản hóa và cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC đã mang lại nhiều điều kiện thuận lợi, tạo thêm niềm tin và sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp, qua đó đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong tình hình mới. □

Hieu qua tở Ñe an tang cöông, pho bien, giao duc phap luat cho thanh, thieu nien

Thanh thiếu niên (TTN) là lực lượng xã hội to lớn, có mặt trong các lĩnh vực của đời sống xã hội và là nguồn nhân lực quan trọng, dồi dào cho sự phát triển của đất nước. TTN là lứa tuổi ham hiểu biết, nhạy cảm, năng động, dễ tiếp thu và thích nghi với cái mới, thường có nhu cầu được thể hiện và khẳng định bản thân... Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn có một bộ phận TTN thiếu bản lĩnh sống; thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức; thiếu kiến thức pháp luật dẫn đến dễ bị kích động, dụ dỗ, lôi kéo tham gia các hoạt động vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Xác định rõ điều đó, thời

gian qua, các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh đã chú trọng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm hướng đến mục tiêu giảm thiểu các hành vi vi phạm pháp luật trong bộ phận TTN.

Tiếp tục phát huy kết quả đạt được trong thực hiện Kế hoạch “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên giai đoạn 2010 - 2015 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng”, Sở Tư pháp đã tham mưu với UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 38/KH-UBND, ngày 5/4/2018 về tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường

công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên giai đoạn 2010 - 2015” đến năm 2020. Theo đó, thực hiện nhiệm vụ được giao, hàng năm, Sở Tư pháp ban hành nhiều kế hoạch có trọng tâm, trọng điểm; đồng thời ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tại đơn vị, địa phương.

Sở Tư pháp tổ chức 55 hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp; tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến như “Pháp luật học đường”, “Tìm hiểu kiến thức pháp luật dành cho học sinh trung học phổ thông” cho TTN; tiến hành biên soạn và cấp phát miễn phí trên 55.000 tài liệu pháp luật dành cho TTN về tìm hiểu một số quy định pháp luật về bình đẳng giới trong gia đình, Luật Hôn nhân và gia đình, một số quy định pháp luật đối với người chưa

trưởng thành theo Bộ luật Dân sự năm 2015, Luật An ninh mạng...; tổ chức khảo sát, điều tra đánh giá thực trạng thi hành và chấp hành pháp luật trong TTN. Bên cạnh đó, Ngày Pháp luật Việt Nam 9/11 hàng năm được chú trọng tổ chức, triển khai việc tuyên truyền, phổ biến các luật mới ban hành, nhất là các dự án luật có liên quan đến TTN...

Công tác phối hợp trong việc thực hiện Đề án giữa các sở, ban, ngành và các địa phương ngày càng chặt chẽ. Hàng năm, Sở Tư pháp, Tỉnh Đoàn, Sở Giáo dục và Đào tạo, Đoàn Luật sư tỉnh đều ký kết Kế hoạch liên tịch để phối hợp phổ biến pháp luật cho TTN. Đồng thời, phối hợp chỉ đạo thành lập các câu lạc bộ như “Tuổi trẻ phòng, chống tội phạm”, “Tuổi trẻ với pháp luật”, “Thanh niên với pháp luật”; tổ chức 75 đợt tư vấn và tuyên truyền pháp luật cho học sinh tại các điểm trường THCS và THPT trên địa bàn

tỉnh; tổ chức các chiến dịch, đợt cao điểm nhằm hướng thanh niên tham gia vào các hoạt động giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội. Thông qua các hoạt động phối hợp phổ biến pháp luật cho TTN đã góp phần nâng cao kiến thức về pháp luật và hình thành lối sống, hành vi pháp luật tích cực trong TTN.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai thực hiện Đề án án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên giai đoạn 2010 - 2015” đến năm 2020 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế. Mặc dù các cơ quan, tổ chức, các cấp ủy đảng, chính quyền đã có nhiều nỗ lực để phổ biến, giáo dục pháp luật cho TTN, song hiệu quả của công tác này còn chưa cao, trong khi kết quả thực hiện khó có thể định lượng được bởi không ít trường hợp biết luật, hiểu luật nhưng vẫn cố tình vi phạm. Tình trạng thanh niên

vi phạm pháp luật vẫn tiếp tục xảy ra, chủ yếu liên quan về an toàn giao thông, trộm cắp, ma túy, hôn nhân - gia đình, xâm phạm sở hữu, sức khỏe, tính mạng... Đặc biệt, một bộ phận thanh niên đã tham gia vào các băng nhóm tội phạm có tổ chức, phạm tội có sử dụng vũ khí với tính chất côn đồ, phạm các tội rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng (như giết người, cướp tài sản, chống người thi hành công vụ, trộm cắp tài sản có giá trị lớn...). Thực trạng nêu trên do nhiều nguyên nhân, như vốn sống và hiểu biết xã hội của thanh niên còn hạn chế; khả năng tiếp nhận thông tin nhanh nhưng ít chọn lọc và dễ bị kích động, lôi kéo, lợi dụng; tình trạng thanh niên khó khăn trong cuộc sống, thất nghiệp, chưa có việc làm, lao động nông thôn ra thành phố kiếm sống, quá trình đô thị hóa phát triển nhanh...

Để đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho TTN,

giảm tình trạng thanh niên vi phạm pháp luật như mục tiêu Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên” đề ra, Sở Tư pháp đề ra một số giải pháp sau:

Thứ nhất, nâng cao nhận thức của một số cấp ủy, lãnh đạo địa phương về vị trí, vai trò của TTN và công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh niên đối với yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Chú trọng xây dựng đội ngũ làm công tác giáo dục pháp luật đáp ứng yêu cầu; trong đó cần tuyển chọn những người có phẩm chất, năng lực, trình độ, có khả năng tuyên truyền, giáo dục hoặc hòa giải tốt và có lòng nhiệt tình, say mê với công việc phổ biến, giáo dục pháp luật.

Thứ hai, các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật

cho TTN cần được triển khai thường xuyên, thực chất, có kế hoạch, có mục đích, phải xác định kết quả đầu ra rõ ràng.

Thứ ba, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho TTN cần tập trung vào đối tượng có nguy cơ vi phạm pháp luật cao. Đối tượng TTN có nguy cơ vi phạm pháp luật cao thường là TTN sống trong gia đình hoặc khu vực đặc biệt dễ vi phạm pháp luật do bị tác động bởi hoàn cảnh (như TTN không có trình độ văn hóa; gia đình có bố mẹ ly hôn, phạm tội hoặc thường xuyên vi phạm pháp luật; không có việc làm...).

Thứ tư, tạo điều kiện cho TTN có việc làm ổn định và sân chơi văn hóa, giải trí lành mạnh.

Thứ năm, nâng cao chất lượng dạy học pháp luật trong trường học; cần đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và hình thức ngoại khóa pháp luật. □

PHÒNG PBGDPL

Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng

Những tiện ích của hóa đơn điện tử

MINH THIÊN

Tiết kiệm thời gian, giảm thiểu các thủ tục hành chính, an toàn, bảo mật... là những tiện ích mà hóa đơn điện tử mang lại cho người dân và doanh nghiệp. Tuy nhiên, hiện vẫn còn nhiều doanh nghiệp sử dụng hóa đơn giấy. Theo quy định, từ ngày 01-11-2020, các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh phải thực hiện đăng ký áp dụng hóa đơn điện tử.

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong sử dụng hóa đơn khi bán hàng, cung cấp dịch vụ, Nghị định số 119/2018/NĐ-CP, ngày 12-9-2018 của Chính phủ quy định về hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ đã đưa ra lộ trình chuyển đổi từ việc sử dụng hóa đơn tự in, hóa đơn giấy sang hóa đơn điện tử trong vòng 24 tháng. Theo đó, chậm nhất là ngày 01-11-2020, doanh nghiệp phải hoàn thành việc chuyển đổi sử dụng từ hóa đơn tự in, hóa đơn giấy sang hóa đơn điện tử.

Để hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định trên, ngày 30-9-2019, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 68/2019/TT-BTC. Thông tư này hướng dẫn cụ thể nhiều nội dung đáng chú ý như: Thời điểm lập hóa đơn điện tử, các trường hợp ngừng sử dụng hóa đơn điện tử, hướng dẫn xử lý hóa đơn điện tử khi có sai sót... Thông tư giúp giải quyết nhiều vướng mắc trong việc thực hiện hóa đơn điện tử; đồng thời là căn cứ pháp luật quan trọng để đẩy nhanh việc triển khai và sử dụng hóa đơn điện tử.

Theo nhận định của ngành chuyên môn, áp dụng hóa đơn

điện tử sẽ mang lại nhiều lợi ích cho cả cộng đồng doanh nghiệp và các cơ quan quản lý nhà nước. Cụ thể, việc sử dụng hóa đơn điện tử giúp doanh nghiệp có thể gửi trực tiếp cho khách hàng thông qua email, tin nhắn điện tử hay in trực tiếp cho khách hàng. Do vậy, doanh nghiệp tiết kiệm được đáng kể chi phí chuyển phát, đồng thời người mua cũng sẽ nhanh chóng nhận được hóa đơn mà không cần mất thời gian chờ đợi. Thêm vào đó, hóa đơn điện tử cũng giảm được các rủi ro do mất mát hóa đơn trong khâu vận chuyển, giao nhận đồng thời cũng giảm được các vụ việc tranh chấp, kiện tụng xảy ra do các lỗi thất lạc, mất mát hoặc giao chậm trễ hóa đơn; đồng thời, tăng tính an toàn, bảo mật, tiện lợi cho doanh nghiệp trong kiểm tra truy xuất nguồn gốc hóa đơn, thông tin về đối tác bán hàng.

Ngược với hóa đơn điện tử, khi sử dụng hóa đơn giấy, doanh nghiệp phải in một số lượng dự trữ để dùng dần nên ngoài chi phí in ấn còn tốn thêm chi phí bảo quản hóa đơn giấy chưa sử dụng, mất thêm diện tích kho quỹ để lưu giữ hóa đơn giấy. Với hóa đơn điện tử, doanh nghiệp loại bỏ được các chi phí cho các công việc này.

Hóa đơn điện tử được quản lý và bảo mật trên hệ thống phần mềm điện tử, khách hàng chỉ cần truy cập hệ thống online, các trang điện tử của doanh nghiệp bán hàng để trích xuất và lưu trữ hóa đơn trực tiếp ngay trên phần mềm. Đặc biệt, với quy định mới của Luật Quản lý thuế, doanh nghiệp có quyền truy cập vào hệ thống dữ liệu của ngành Thuế để tra cứu hóa đơn của đối tác trong các giao dịch thương mại, từ đó tránh được các rủi ro về hóa đơn.

Trường Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế Cục Thuế tỉnh Nguyễn Việt Thống cho biết, thời gian qua, Cục Thuế tỉnh đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân để nắm rõ quy định về việc sử dụng hóa đơn điện tử. Theo thống kê của Cục Thuế tỉnh, tổng số doanh nghiệp đang sử dụng hóa đơn giấy trên địa bàn tỉnh là 2.323 doanh nghiệp, tính đến hết quý I-2020 đã có 657 doanh nghiệp chuyển qua sử dụng hóa đơn điện tử. Đối với các tổ chức, có 459 tổ chức sử dụng hóa đơn giấy, đã có 183 tổ chức chuyển qua sử dụng hóa đơn điện tử. □